



LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM



**DỰ ÁN THÚC ĐẨY SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ TRONG
NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VÀ CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN THỰC PHẨM TẠI
VIỆT NAM**

GRANT REF. NUMBER: ETP/VIE/EEIW-5/2023

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ DỰ ÁN

GIAI ĐOẠN

TỪ 01.10 ĐẾN 31.12.2023

NGÀY NỘP BÁO CÁO

15.04.2024



THÔNG TIN DỰ ÁN

Tên dự án:	Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam.
Bên nhận tài trợ	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
Người liên hệ	Nguyễn Thị Thanh Huyền
Số điện thoại	0912347872
Email	huyenntt-itb@vcci.com.vn

Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	
	Kế hoạch ban đầu	Dự kiến hiện tại
16 .05. 2023	30.04.2025	31.07.2025

Tổng chi phí được duyệt (US\$)	Tổng chi phí sau điều chỉnh (US\$)
199,570	199,570

Ngày phê duyệt điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh

PROJECT PERFORMANCE AND RESULTS

I. TÓM TẮT	6
II. KHUNG GIÁM DỰA TRÊN KẾT QUẢ (RMBF)	23
III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN GIAI ĐOẠN TIẾP THEO	25
PHỤ LỤC 1: BÁO CÁO TÀI CHÍNH	30
PHỤ LỤC 2: BIÊN BẢN HỌP “HỢP TÁC TRIỂN KHAI DỰ ÁN VỚI EDEEC VÀ VIB”	37
PHỤ LỤC 3: BIÊN BẢN HỌP “HỢP TÁC TRIỂN KHAI DỰ ÁN VỚI VASI VÀ QUACERT”	40
PHỤ LỤC 4: BIÊN BẢN HỌP “CẬP NHẬT TIẾN ĐỘ CHUẨN BỊ HỘI THẢO KHỞI ĐỘNG DỰ ÁN”	45
PHỤ LỤC 5: BÁO CÁO HỘI THẢO KHỞI ĐỘNG DỰ ÁN	47
PHỤ LỤC 6: BÁO CÁO HỘI THẢO ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP ĐÁP ỨNG CÁC YÊU CẦU LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ THÔNG QUA VIỆC ÁP DỤNG ISO 50001:2018	67
PHỤ LỤC 7: BIÊN BẢN GHI NHỚ GIỮA VCCI, VASI VÀ QUACERT	77
PHỤ LỤC 8: DANH MỤC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ, LỰA CHỌN DOANH NGHIỆP THÍ ĐIỂM	81
PHỤ LỤC 9: BÁO CÁO CHUYỂN KHẢO SÁT VÀ TẬP HUẤN CHO GLOBALFOOD., JSC VÀO THÁNG 10 2023 (ĐỐI ỨNG)	83
PHỤ LỤC 10 : KẾ HOẠCH DỰ KIẾN CÁC KHÓA HỘI THẢO TẬP HUẤN VỀ EE	90
PHỤ LỤC 11 : DANH SÁCH CÔNG TY VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG TIỀM NĂNG	95

DANH SÁCH CÁC BẢNG

Bảng 2: Thông tin chi tiết về kết quả trên đầu ra dự án	24
Bảng 3: Kế hoạch triển khai giai đoạn tiếp theo	29
Bảng 4: Chi tiêu chi tiết từ 16 tháng 5 đến 31 tháng 12 năm 2023	34
Bảng 5: Tóm tắt chi tiêu ngân sách từ 16 tháng 5 đến 31 tháng 12 năm 2023	36

DANH SÁCH CÁC HÌNH

Hình 1: Cuộc họp giữa VCCI, VASI và QuaCert.....	44
Hình 2: Cuộc họp cập nhật tiến độ chuẩn bị cho cuộc họp khởi động.....	46
Hình 3: Chương trình hội thảo	48
Hình 4: Danh sách tin bài báo chí	52
Hình 5: Hội thảo khởi động Dự án ngày 18 tháng 8 năm 2023	55
Hình 6: Danh sách đại biểu tham dự hội thảo	66
Hình 7: Chương trình hội thảo	68
Hình 8: Danh sách tin bài truyền thông.....	69
Hình 9: Hội thảo với VASI và Quacert	72
Hình 10: Danh sách đại biểu tham dự hội thảo	76
Hình 11: Thỏa thuận hợp tác giữa VCCI-VASI-Quacert	80

DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT

VIẾT TẮT	Diễn giải
VCCI	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
VCCI-ITB	Viện Tin học Doanh nghiệp thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
UNOPS	Văn phòng Dịch vụ Dự án Liên hợp quốc
Yuko Vietnam	Công ty TNHH Yuko Việt Nam
EE	Hiệu quả năng lượng
ESCO	Công ty Dịch vụ năng lượng
EEPs	Dự án hiệu quả năng lượng
RE	Năng lượng tái tạo
SO	Mục tiêu dự án
PAR3E	Dự án “Nâng cao nhận thức về năng lượng tái tạo và hiệu quả năng lượng tại Việt Nam”
NGOs	Các tổ chức phi chính phủ
EU	Liên minh Châu Âu
VASI	Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam
Quacert	Trung tâm chứng nhận Việt Nam
EDEEC	CÔNG TY TNHH EDEEC
VIB	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam
IFC	Công ty Tài chính Quốc tế
CCS	Trung tâm Nghiên cứu Sáng tạo và Phát triển Bền vững
GTFP	Chương trình Tài chính Thương mại Toàn cầu
GHG	Khí nhà kính

I. TÓM TẮT

1. Giới thiệu

Tổng quan

Tại Hội nghị thượng đỉnh Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26) năm 2021, Thủ tướng Phạm Minh Chính tuyên bố rằng mặc dù là một quốc gia đang phát triển mới bắt đầu công nghiệp hóa trong 30 năm qua, Việt Nam có tiềm năng đáng kể để chuyển đổi sang năng lượng sạch và giảm phát thải khí nhà kính. Việt Nam có kế hoạch xây dựng và thực hiện các biện pháp mạnh mẽ để cắt giảm phát thải khí nhà kính bằng nguồn lực của mình, cùng với sự hỗ trợ tài chính và công nghệ từ cộng đồng quốc tế, đặc biệt là các nước phát triển. Điều này bao gồm việc thực hiện các cơ chế theo Thỏa thuận chung Paris để đạt được mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên cũng đã phát biểu tại một hội nghị bàn tròn COP26, khẳng định rằng Việt Nam sẽ giảm điện than và đặt mục tiêu tăng gấp đôi công suất điện gió và điện mặt trời lên 31-38 gigawatt vào năm 2030.

Theo Tổng cục Thống kê Việt Nam, mức tiêu thụ năng lượng tại Việt Nam tăng nhanh chóng trung bình 4,3% mỗi năm trong giai đoạn 2010-2019. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) báo cáo rằng cả nước có 2.961 người sử dụng năng lượng chính, mỗi người tiêu thụ hơn 1.000 TOE (tương đương 6 triệu kWh mỗi năm). Những người sử dụng này chiếm 33% tổng mức tiêu thụ điện của cả nước. Hầu hết những người sử dụng năng lượng chính này là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, bao gồm hơn 2.400 nhà sản xuất chế biến thực phẩm và hỗ trợ, cùng nhau chiếm hơn 47% tổng mức tiêu thụ năng lượng của cả nước.¹

Số lượng doanh nghiệp trong ngành sản xuất và chế biến thực phẩm tương đối nhỏ, chiếm gần 1% tổng số doanh nghiệp trong cả nước. Tuy nhiên, ngành này có tiềm năng phát triển rất lớn và là ngành chủ lực tại Việt Nam, đóng góp trên 20% doanh thu thuần hằng năm trong ngành sản xuất và thương mại. Trong ngành chế biến thực phẩm, số lượng doanh nghiệp tham gia nhiều nhất là ngành chế biến rau quả, trong khi ngành chế biến thủy sản đông lạnh thu hút nhiều lao động nhất. Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm của chỉ số sản xuất công nghiệp ngành sản xuất và chế biến thực phẩm là 7% từ năm 2016 đến năm 2020. Cụ thể, năm 2016 tăng 8,2%, năm 2017 tăng 6%, năm 2018 tăng 8,2%, năm 2019 tăng 7,9% và do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nên năm 2020 chỉ tăng 4,5%.² Trong những tháng đầu năm 2021, ngành sản xuất thực phẩm đã có sự phục hồi

¹ Vietnam Electricity, "Energy saving in key energy-using industrial enterprises", <https://en.evn.com.vn/d6/news/Energy-saving-in-key-energy-using-industrial-enterprises-66-163-3080.aspx>, accessed on 22 May 2023.

² <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/05/trien-vong-tuoi-sang-cua-nganh-cong-nghiep-san-xuat-che-bien-thuc>

rõ nét khi đại dịch COVID-19 được kiểm soát chặt chẽ, các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của nền kinh tế trở lại trạng thái bình thường mới. Chỉ số sản xuất của ngành chế biến thực phẩm trong bốn tháng đầu năm 2021 tăng 7,1% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng các sản phẩm khác cũng tăng đáng kể: thủy sản và hải sản chế biến tăng 3,3%, sữa tươi tăng 5,6%, sữa bột tăng 18,1%, thức ăn chăn nuôi tăng 9,2% và thức ăn thủy sản tăng 3,2%..³ Mặc dù chế biến thực phẩm là ngành xuất khẩu chính của Việt Nam nhưng đây cũng là một trong những ngành tiêu thụ năng lượng hàng đầu. Đến năm 2020, cả nước có trên 7.500 doanh nghiệp chế biến nông sản quy mô công nghiệp gắn với xuất khẩu, với tổng công suất khoảng 120 triệu tấn nguyên liệu/năm. Theo Chương trình mục tiêu quốc gia về tiết kiệm năng lượng, ngành chế biến thực phẩm tiêu thụ khoảng 3.986 KTOE, chiếm 19,2% tổng mức tiêu thụ năng lượng của các ngành công nghiệp Việt Nam. Hiện nay, hầu hết các nhà máy chế biến thực phẩm vẫn sử dụng thiết bị cũ và kỹ thuật tiêu tốn nhiều năng lượng, chiếm khoảng 20-30% mức tiêu thụ năng lượng của ngành này. Do đó, tiềm năng tiết kiệm năng lượng của ngành này có thể đạt 20% nếu triển khai các công nghệ mới và giải pháp tiết kiệm năng lượng.

Việt Nam hiện có khoảng 5.000 doanh nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ, nhưng chỉ có khoảng 300 doanh nghiệp trong số này tham gia vào chuỗi cung ứng đa quốc gia, tạo việc làm cho hơn 600.000 lao động. Các doanh nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ chiếm gần 4,5% tổng số doanh nghiệp trong ngành chế biến, chế tạo. Doanh thu thuần của các công ty trong ngành công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam đạt 900 nghìn tỷ đồng, tương đương 11% toàn ngành. Với những thay đổi gần đây trong chuỗi giá trị toàn cầu, ngành công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng đáng kể nếu nước này có chính sách nhất quán, kịp thời và phù hợp. Đến năm 2030, các sản phẩm từ ngành công nghiệp hỗ trợ dự kiến sẽ đáp ứng 70% nhu cầu trong nước và chiếm khoảng 14% giá trị sản xuất công nghiệp.

Tuy nhiên, thách thức chính đối với cả hai ngành trong việc triển khai hiệu quả năng lượng (EE) là quy mô nhỏ và năng lực sản xuất khiêm tốn của hầu hết các công ty. Nhiều doanh nghiệp vẫn sử dụng công nghệ lạc hậu và hiệu quả sử dụng năng lượng không cao bằng các nước khác. Nguồn nhân lực đầu tư và triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng còn hạn chế, nhận thức về nguồn lực và công nghệ cần thiết cho tiết kiệm năng lượng còn hạn chế.

Ngoài ra, mặc dù Việt Nam có khoảng 100 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tư vấn tiết kiệm năng lượng, nhưng số lượng đơn vị đăng ký hoạt động Công ty dịch vụ năng lượng (ESCO)

pham/#:~:text=Tốc%20độ%20tăng%20chỉ%20số%20sản%20xuất%20công%20nghiệp%20của, chỉ%20tăng%204%2C5%25.

³ General Statistics Office of Vietnam, “Brighter prospects of food production and processing industry”, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/05/trien-vong-tuoi-sang-cua-nganh-cong-nghiep-san-xuat-che-bien-thuc-pham/>, accessed on 22 May 2023.

vẫn còn hạn chế. Số lượng ESCO thành công cũng còn ít, khiến các công ty này khó có thể hợp tác với doanh nghiệp trong việc thúc đẩy phát triển và ứng dụng các mô hình, giải pháp tiết kiệm năng lượng.

Tính đến tháng 6 năm 2021, BIDV và Vietcombank đã phối hợp với Ngân hàng Thế giới hỗ trợ kỹ thuật cho 101 dự án tiết kiệm năng lượng (EEP) tiềm năng. Tuy nhiên, chỉ có 16% (16 dự án) có khả năng được cấp vốn và chỉ có 8 dự án được vay vốn cho các sáng kiến như nâng cấp công nghệ, thu hồi nhiệt thải, hệ thống điện mặt trời áp mái và các dự án năng lượng sạch khác.

Dự án "Thúc đẩy hiệu quả năng lượng trong các ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam" nhằm giải quyết nhu cầu cấp thiết về nâng cao hiệu quả năng lượng trong hai lĩnh vực then chốt của nền kinh tế Việt Nam: công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm. Các ngành này đóng góp đáng kể vào tăng trưởng kinh tế của đất nước và có đặc điểm là tiêu thụ năng lượng đáng kể. Việc cải thiện hiệu quả năng lượng trong các ngành công nghiệp này là điều cần thiết để giảm chi phí hoạt động, tăng cường khả năng cạnh tranh và góp phần vào tính bền vững của môi trường.

Mục tiêu dự án

Mục tiêu chính của dự án là:

1. Nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp sản xuất hỗ trợ và nhà sản xuất thực phẩm về hiệu quả năng lượng và các giải pháp kỹ thuật và tài chính khả dụng để xác định và triển khai các công nghệ và hoạt động tiết kiệm năng lượng trong ngành.
2. Các nhà máy chế biến thực phẩm và sản phẩm hỗ trợ có thể tiếp cận nguồn tài chính đầy đủ cho các dự án đầu tư hiệu quả năng lượng, do đó nâng cao hiệu quả sản xuất.
3. Thí điểm một công cụ đánh giá chuẩn cho các nhà sản xuất thực phẩm và sản phẩm hỗ trợ cam kết trong dự án, với tiềm năng mở rộng để bao gồm toàn bộ ngành hoặc thậm chí triển khai ở cấp quốc gia.
4. Tiến hành phân tích toàn diện các chính sách hiện hành và đưa ra lộ trình chiến lược để thành lập Hiệp hội ESCO.

Đầu ra dự kiến

- 100 nhà sản xuất thực phẩm và hỗ trợ nhận được hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng năng lực nhằm nâng cao nhận thức và thúc đẩy tuân thủ các tiêu chuẩn và giải pháp về hiệu quả năng lượng.
- 10 nhà sản xuất có khuyến nghị cải thiện hiệu quả năng lượng sẽ trải qua Kiểm toán năng lượng cấp đầu tư, được hỗ trợ trong việc phát triển các dự án hiệu quả năng lượng có thể vay vốn nếu có khả năng và kết quả sẽ được công khai để thúc đẩy sự hợp

tác và khám phá các cơ hội kinh doanh tiềm năng giữa các công ty, doanh nghiệp ESCO và các tổ chức tài chính.

- 03 nhà sản xuất phát triển thành công các dự án hiệu quả năng lượng có thể vay vốn kết hợp các công nghệ hiệu quả năng lượng được cải tiến.
- 01 mạng lưới hiệu quả năng lượng được thành lập bao gồm các nhà sản xuất, ESCO, tổ chức tài chính và các bên liên quan có liên quan.
- Một công cụ đánh giá hiệu quả năng lượng có thể mở rộng đã được triển khai cho các nhà sản xuất hỗ trợ và chế biến thực phẩm.
- Một lộ trình được xây dựng để thành lập Hiệp hội ESCO.

Dưới sự tài trợ của Văn phòng Dịch vụ Dự án Liên hợp quốc (UNOPS) trong khuôn khổ Chương trình Chuyển đổi Năng lượng Đông Nam Á (ETP), Dự án “Thúc đẩy sử dụng năng lượng Hiệu quả trong Ngành Công nghiệp Hỗ trợ và công nghiệp Chế biến Thực phẩm tại Việt Nam” dự kiến triển khai từ ngày 16 tháng 5 năm 2023 đến ngày 30 tháng 4 năm 2025, với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam là cơ quan thực hiện. Các phần tiếp theo sẽ cung cấp chiến lược, kết quả và thách thức trong quá trình triển khai dự án từ ngày 16 tháng 5 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023..

2. Nội dung thực hiện dự án

Kể từ khi bắt đầu vào tháng 5 năm 2023, dự án đã có những bước tiến đáng kể trong việc đạt được các mục tiêu của mình. Các hoạt động chính được thực hiện trong giai đoạn này bao gồm:

Nghiên cứu khảo sát: Trong giai đoạn này, VCCI có kế hoạch thực hiện năm hoạt động khảo sát:

(i) Nghiên cứu chuyên sâu: Tiến hành một nghiên cứu toàn diện (bao gồm thu thập dữ liệu cơ sở) để xác định những trở ngại và thách thức liên quan đến hiệu quả năng lượng.

(ii) Xác định và khám phá các giải pháp EE: Xác định và khám phá các ý tưởng hiện có và sáng tạo cũng như các thông lệ tốt nhất cho các giải pháp về hiệu quả năng lượng.

(iii) Lập bản đồ và phân tích các bên liên quan: Tiến hành lập bản đồ và phân tích các bên liên quan về hiệu quả năng lượng trong các ngành hỗ trợ và chế biến thực phẩm.

(iv) Nghiên cứu chuyên sâu về EE: Tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về hiệu quả năng lượng, mức tiêu thụ năng lượng và tính khả dụng của các công cụ xác minh hiệu quả năng lượng trong số các nhà sản xuất hỗ trợ và chế biến thực phẩm.

(v) Lập bản đồ các bên liên quan và Đánh giá hoạt động kinh doanh ESCO: Tiến hành lập bản đồ các bên liên quan và đánh giá hoạt động kinh doanh ESCO trong các ngành hỗ trợ và chế biến thực phẩm.

Với sự hỗ trợ của UNOPS, VCCI đã hoàn thiện các điều khoản tham chiếu để tuyển dụng tư vấn thực hiện các hoạt động nghiên cứu. Các TOR này đã được đăng tải trên nhiều kênh truyền thông khác nhau và tuân thủ các quy định của VCCI về tuyển dụng chuyên gia. Kết quả nghiên cứu này sẽ giúp cung cấp thông tin cho việc thiết kế các hoạt động phù hợp cho doanh nghiệp trong giai đoạn tiếp theo.

Sự tham gia của các bên liên quan: Các cuộc tham vấn và phiên họp tham vấn sâu rộng đã được tiến hành với đại diện từ các ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm để hiểu về mô hình tiêu thụ năng lượng, thách thức và cơ hội của họ. Cuộc họp khởi động của dự án được tổ chức vào ngày 18 tháng 8 năm 2023 là sự kiện quan trọng nhất ở giai đoạn này. Sự kiện có sự tham gia của 130 người tham gia từ hai ngành công nghiệp, các tổ chức tài chính, ESCO và các bên liên quan khác. Cuộc họp này đã tạo ra diễn đàn để khởi động dự án. Tất cả các đối tác của dự án đã tìm hiểu thêm về các mục tiêu và hoạt động của dự án. Đã có những cuộc thảo luận thành công nhằm tăng cường quan hệ đối tác trong việc phát triển các giải pháp và nền tảng hỗ trợ các doanh nhân trong quá trình chuyển đổi năng lượng và hiệu quả năng lượng (EE) theo định hướng tăng trưởng bền vững của Việt Nam và các cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính (GHG).

Vào tháng 9 năm 2023, VCCI đã hợp tác với Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) để tổ chức hội thảo có chủ đề "Hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu về quản lý hiệu quả năng lượng thông qua việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 50001:2018".

2 sự kiện trên đã thu hút những người tham gia sau: 47 công ty hỗ trợ và chế biến thực phẩm; 14 công ty dịch vụ năng lượng (ESCO); 03 ngân hàng, tổ chức tài chính; 41 cá nhân, tổ chức có liên quan; 25 cơ quan báo chí, truyền thông.

Xây dựng năng lực: Do một số vấn đề về thủ tục phê duyệt, các hội thảo đào tạo và chương trình nâng cao nhận thức đã không được tổ chức trong giai đoạn này. Tuy nhiên, để tăng cường sự hiểu biết về các khái niệm và giải pháp về hiệu quả năng lượng trong các nhà sản xuất, VCCI đã hợp tác với nhiều chuyên gia từ các cơ quan quản lý nhà nước, ESCO và các bên liên quan khác để biên soạn tài liệu đào tạo cho các khóa đào tạo dự án sắp tới. Các tài liệu này tập trung vào các vấn đề mà các nhà sản xuất quan tâm cao, chẳng hạn như các quy trình quản lý năng lượng hiệu quả, các quy định hiện hành của nhà nước về giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất, các bước kiểm kê khí nhà kính và xây dựng các dự án năng lượng.

Dự án đã thiết lập được mạng lưới các chuyên gia sẵn sàng tham gia các chương trình hỗ trợ xây dựng năng lực cho doanh nghiệp. Các chuyên gia này đến từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Đại học Bách khoa Hà Nội, các công ty cung cấp giải pháp năng lượng mặt trời và các tổ chức tài chính, ngân hàng như BIDV, SeaBank, AFD và JCM.

Hỗ trợ kỹ thuật: Dự án cam kết lựa chọn 10 doanh nghiệp hỗ trợ kiểm toán năng lượng và hướng đến mục tiêu xây dựng các dự án năng lượng có tiếp cận được nguồn vốn. Theo kế hoạch, các doanh nghiệp sẽ được lựa chọn thông qua các chương trình đào tạo và phải xem xét các tiêu chí sau:

- Mức tiêu thụ năng lượng hiện tại: Các doanh nghiệp phải có mức tiêu thụ năng lượng cao, do đó việc cải thiện hiệu quả năng lượng sẽ có tác động đáng kể.
- Tiềm năng tiết kiệm năng lượng: Các doanh nghiệp phải có tiềm năng tiết kiệm năng lượng cao thông qua việc áp dụng các công nghệ và giải pháp tiết kiệm năng lượng.
- Cam kết từ Lãnh đạo doanh nghiệp: Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp phải thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng và sẵn sàng đầu tư vào các dự án này.
- Năng lực tài chính: Các doanh nghiệp phải có năng lực tài chính hoặc khả năng huy động vốn để thực hiện các dự án tiết kiệm năng lượng.
- Tình trạng cơ sở hạ tầng và thiết bị: Các doanh nghiệp sử dụng công nghệ và thiết bị lạc hậu có thể được hưởng lợi đáng kể khi nâng cấp lên các công nghệ và thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng.
- Năng lực nguồn nhân lực: Các doanh nghiệp phải có đội ngũ nhân viên kỹ thuật lành nghề, có năng lực và sẵn sàng tham gia các hoạt động đào tạo và triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng.
- Tính bền vững và tác động đến môi trường: Các doanh nghiệp phải có khả năng triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng giúp giảm tác động đến môi trường và đóng góp vào sự phát triển bền vững.
- Lịch sử và danh tiếng doanh nghiệp: Các doanh nghiệp có thành tích tốt, danh tiếng và cam kết tuân thủ các quy định về môi trường và năng lượng nên được ưu tiên.
- Khả năng mở rộng và chia sẻ kinh nghiệm: Các doanh nghiệp có tiềm năng trở thành hình mẫu và chia sẻ kinh nghiệm cũng như thành công của mình với các doanh nghiệp khác trong ngành nên được xem xét.
- Hỗ trợ từ các tổ chức tài chính và đối tác: Các doanh nghiệp có thể hợp tác hiệu quả với các tổ chức tài chính, ESCO và các đối tác liên quan để triển khai các dự án tiết kiệm năng lượng nên được ưu tiên.

Trong giai đoạn từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2023, sau các chương trình kết nối, một số doanh nghiệp đã chủ động tiếp cận và đề nghị tham gia dự án, bao gồm:

1. Ha Long Seafoco: Hải sản, thịt và một số mặt hàng nông sản.
2. GlobalFood., JSC: Cây trồng, trái cây (đặc biệt là vải thiều) và một số mặt hàng nông sản.
3. Unilever Việt Nam: Gia vị nấu ăn (Knorr), trà túi lọc (trà Lipton), trà hòa tan, v.v.
4. Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thịnh Vượng: Khay nhựa định hình, màng nhựa và dịch vụ vệ sinh khay đã qua sử dụng.

5. Công ty cổ phần Hanotech VN.: Phân phối hóa chất cho các ngành sơn, nhựa, dệt may, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm.

Với cam kết của lãnh đạo doanh nghiệp là tiêu chí quan trọng để phát triển các dự án năng lượng, khi lãnh đạo của năm công ty nêu trên bày tỏ sự quan tâm trực tiếp đến việc tham gia, Ban Quản lý dự án đã nhất trí tiến hành khảo sát tiền khả thi. Khảo sát này nhằm đánh giá tính phù hợp của từng doanh nghiệp dựa trên nhiều tiêu chí khác nhau.

Vào tháng 10 năm 2023, VCCI đã tiến hành khảo sát toàn diện tại GLOBALFOOD., JSC. Trong cuộc khảo sát này, GLOBALFOOD., JSC đã thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc phát triển các giải pháp chuyển đổi năng lượng và hiệu quả năng lượng (EE) phù hợp với các mục tiêu tăng trưởng bền vững của Việt Nam và các cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính. Họ cũng bày tỏ sự quan tâm sâu sắc đến việc nâng cao năng lực sản xuất thông qua đào tạo kỹ thuật về kỹ thuật làm lạnh và điều hòa không khí, hệ thống hơi nước, mạng lưới nhiệt, hệ thống bơm-quạt và hệ thống khí nén. Ngoài ra, họ tích cực tham gia thảo luận về nội dung đào tạo và xác định nhu cầu cụ thể của công ty.

Thiết lập mạng lưới truyền thông: Dự án đã biên soạn danh sách các đơn vị truyền thông có nhiệm vụ quảng bá và đưa tin về các hoạt động của dự án. Nội dung truyền thông chủ yếu nhằm nâng cao nhận thức về hiệu quả năng lượng (EE) trong số các nhà chế biến thực phẩm và các nhà sản xuất sản phẩm hỗ trợ. Danh sách các đơn vị truyền thông có thể được tìm thấy trong phần phụ lục của báo cáo.

Phát triển quan hệ đối tác: Trong giai đoạn này, VCCI tích cực hợp tác với nhiều tổ chức khác nhau để thiết lập mạng lưới nhằm thúc đẩy các hoạt động của dự án. UNOPS tạo điều kiện kết nối với các tổ chức trong và ngoài nước có liên quan, cho phép VCCI trao đổi thông tin và tìm hiểu các hình thức hợp tác phù hợp. Một số tổ chức mà VCCI đã hợp tác bao gồm:

Yuko Vietnam: Một công ty công nghệ Nhật Bản cam kết cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho đào tạo doanh nghiệp và phát triển dự án năng lượng. Họ đại diện cho Chương trình tín dụng chung (JCM) của chính phủ Nhật Bản tại Việt Nam.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB): Với sự hỗ trợ của IFC, VIB đã tăng hạn mức tài trợ thương mại, giải ngân hơn 120 triệu đô la vào năm 2019. Hợp tác với chương trình Tài trợ thương mại toàn cầu của IFC, VIB nâng cao năng lực tài trợ thương mại, đặc biệt là mang lại lợi ích cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại các thị trường mới nổi như Việt Nam. Ngoài ra, VIB hợp tác với ADB trong nhiều sáng kiến khác nhau, bao gồm chương trình hỗ trợ kỹ thuật trị giá 500.000 đô la cho các nữ doanh nhân từ Quỹ Sáng kiến tài chính dành cho nữ doanh nhân (WE-FI). VIB tìm cách hợp tác với VCCI để hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ theo đuổi phát triển theo định hướng tăng trưởng xanh.

Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Môi trường và Hiệu quả Năng lượng (EDEEC): EDEEC chuyên tư vấn hiệu quả năng lượng cho các chương trình quốc tế của IFC-World Bank, USAID, UNDP và UNEP. Họ sẽ cung cấp và giới thiệu các chuyên gia tư vấn theo yêu cầu của dự án và nhu cầu của doanh nghiệp.

Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (VASI): Một tổ chức độc lập, phi chính phủ và phi lợi nhuận đại diện cho các doanh nghiệp sản xuất và công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam. Các hoạt động của VASI bao gồm nâng cao năng lực của thành viên thông qua đào tạo và tư vấn, tạo điều kiện kết nối kinh doanh với người mua trong nước và xuất khẩu, tiến hành nghiên cứu khảo sát và cung cấp thông tin cho chính phủ và các tập đoàn lớn. Với hơn 300 thành viên, VASI sẽ là đối tác chiến lược của VCCI trong việc triển khai các hoạt động dự án cho các doanh nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ.

Trung tâm Chứng nhận Việt Nam (QuaCert): Tổ chức Chứng nhận Quốc gia của Việt Nam, do Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập với tư cách là đơn vị trực thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (STAMEQ). QuaCert hợp tác với VCCI tổ chức các hội nghị, hội thảo và thảo luận để nâng cao nhận thức và chia sẻ thông tin với cộng đồng doanh nghiệp về các giải pháp và tiêu chuẩn hiệu quả năng lượng (ví dụ: ISO 50001).

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, VCCI, VASI và QuaCert đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU) để hỗ trợ doanh nghiệp trong khuôn khổ dự án.

3. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2023, dự án đã đạt được những kết quả nổi bật sau:

- Cuộc họp khởi động và hội thảo kỹ thuật với VASI đã quy tụ 130 người tham dự, bao gồm đại diện từ 47 ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm, 03 tổ chức tài chính, 14 ESCO, 25 tổ chức báo chí và truyền thông, và 41 cá nhân và tổ chức có liên quan. Cuộc họp khởi động và hội thảo đã nâng cao đáng kể nhận thức về tầm quan trọng của hiệu quả năng lượng trong số các bên liên quan trong ngành. Các quan hệ đối tác tăng cường với các ESCO, tổ chức tài chính và các tổ chức có liên quan khác đã được thiết lập, thúc đẩy cách tiếp cận hợp tác đối với hiệu quả năng lượng.
- Hoàn thiện Điều khoản tham chiếu (TOR) cho năm nghiên cứu về tình trạng sử dụng năng lượng hiện tại trong hai lĩnh vực và đánh giá các bên liên quan trong mô hình kinh doanh ESCO tại Việt Nam.
- Phát triển tài liệu đào tạo và thành lập mạng lưới chuyên gia đảm bảo rằng các sáng kiến xây dựng năng lực trong tương lai sẽ được hỗ trợ tốt và hiệu quả.
- Dự án đã thiết lập thành công các tiêu chí để đánh giá và lựa chọn 10 doanh nghiệp để kiểm toán năng lượng và hỗ trợ phát triển các dự án năng lượng. Ngoài ra, 05 nhà sản xuất đã chủ động tiếp cận dự án, thể hiện cam kết mạnh mẽ và quan tâm đến việc

tham gia. Điều này dẫn đến việc tiến hành các cuộc khảo sát tiền khả thi để đánh giá tính phù hợp của họ đối với các dự án năng lượng.

- VCCI tích cực phối hợp với các tổ chức thúc đẩy hoạt động của dự án. Ngày 28/9/2023, VCCI, VASI và QuaCert đã ký Biên bản ghi nhớ hỗ trợ doanh nghiệp trong khuôn khổ dự án, chính thức hóa cam kết thúc đẩy hiệu quả năng lượng.

Bình đẳng giới và hòa nhập xã hội: Tất cả các kế hoạch hợp tác giữa VCCI và các đối tác sẽ kết hợp phân tích giới, nhạy cảm giới và hòa nhập giới. Trong giai đoạn báo cáo này, các trường hợp sau đây nêu bật cam kết này:

- Trong cuộc họp khởi động dự án, trong số 130 đại biểu tham dự hội thảo, có 58 đại biểu là phụ nữ, chiếm khoảng 44,62% tổng số người tham dự. Ngoài ra, dựa trên các cân nhắc về năng lực, kinh nghiệm và nhu cầu của dự án, 4 trong số 5 cá nhân và nhà cung cấp dịch vụ được chọn để điều phối tổ chức hội thảo là các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, chiếm 80% số nhà cung cấp dịch vụ được chọn.
- Trong hội thảo có tên "Hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu về quản lý hiệu quả năng lượng thông qua áp dụng tiêu chuẩn ISO 50001:2018", có 23 trong số 52 đại biểu là phụ nữ, chiếm 44,23% tổng số người tham dự.
- 2 trong số 5 công ty đăng ký tham gia dự án là các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ. Riêng trong hoạt động khảo sát và hướng dẫn của GLOBALFOOD., JSC, có 6 trong số 18 đại biểu là phụ nữ tham gia các buổi hướng dẫn, chiếm khoảng 33,33% tổng số người tham dự.

Cam kết của dự án là thúc đẩy Bình đẳng giới và Hòa nhập xã hội và những nỗ lực của dự án nhằm tạo ra những tác động tích cực đến cuộc sống của phụ nữ, nam giới và các nhóm yếu thế trong ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam.

Bảng tóm tắt dưới đây sẽ trình bày chi tiết hơn về các kết quả và hoạt động mà dự án đạt được trong giai đoạn báo cáo này

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Kết quả đầu ra trong giai đoạn báo cáo	Thời gian triển khai	Các hành động cụ thể	Đơn vị triển khai
Kết quả 1: Các nhà sản xuất thực phẩm và hỗ trợ nhận thức được các giải pháp tiết kiệm năng lượng và cách thức cải thiện mức tiêu thụ năng lượng tại các cơ sở sản xuất của họ (thông qua đầu tư hoặc hợp tác với ESCO)	1.1. Một nghiên cứu chuyên sâu (có thu thập dữ liệu cơ sở) do VCCI và nhóm tư vấn thực hiện về các trở ngại/thách thức về hiệu quả năng lượng	2 báo cáo	TOR để lựa chọn nhà tư vấn thực hiện nghiên cứu	11-12/2023	Hoàn tất quy trình tuyển dụng chuyên gia	VCCI và các chuyên gia tư vấn bên ngoài
	1.2. Phát triển và thực hiện chiến lược truyền thông toàn diện để nâng cao nhận thức về EE và các giải pháp EE	Thiết lập mạng lưới truyền thông, nâng cao năng lực cho giới truyền thông và nhà báo về các giải pháp EE/EE	Lập danh sách các đơn vị truyền thông được giao nhiệm vụ quảng bá, đưa tin về các hoạt động của dự án. Mạng lưới này nhằm mục đích nâng cao nhận thức về EE giữa các nhà sản xuất.	8/2023	Họp khởi động ngày 18/08 và workshop phối hợp tổ chức với VASI ngày 19/09/2023	VCCI, VASI
	1.3. Chuẩn bị các hướng dẫn về việc tuân thủ các thủ tục kiểm toán và tiêu chí của các chứng nhận và tiêu chuẩn khác nhau.	2 hướng dẫn	TOR cho việc lựa chọn tư vấn để chuẩn bị hướng dẫn	11-12/2023	Hoàn tất quy trình tuyển dụng chuyên gia	VCCI
	1.4.1 Đào tạo cho 100 nhà máy (30 người/khóa *9 khóa) về tiêu chuẩn/giải pháp EE	9 khóa hội thảo đào tạo, 100 đơn vị tham gia	Bắt chấp sự chậm trễ trong việc tổ chức các hội thảo và chương trình nâng cao nhận thức, việc chuẩn bị tài liệu đào tạo và thiết lập mạng lưới chuyên gia đã đặt nền tảng vững chắc cho	10-12/2023	Phát triển tài liệu đào tạo tập trung vào các quy trình quản lý năng lượng hiệu quả, tuân thủ quy định, giảm khí nhà kính và phát triển dự án năng lượng. Những tài liệu này đã sẵn sàng cho các chương trình xây dựng năng lực trong tương lai.	Các chuyên gia từ các cơ quan nhà nước, ESCO và các bên liên quan khác

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Kết quả đầu ra trong giai đoạn báo cáo	Thời gian triển khai	Các hành động cụ thể	Đơn vị triển khai
			những nỗ lực xây dựng năng lực trong tương lai			
	1.4.2. + 1.4.3 Huấn luyện dự án EE khả thi về tài chính cho 10 doanh nghiệp và chọn 03 công ty phát triển dự án EE khả thi về tài chính	10 khoá tập huấn	Đăng ký tham gia dự án từ 05 nhà sản xuất	8-12/2023	- Xác định tiêu chí lựa chọn 10 doanh nghiệp thực hiện kiểm toán năng lượng và hỗ trợ phát triển các dự án năng lượng. - Tiến hành khảo sát tiền khả thi để đánh giá sự phù hợp của các dự án năng lượng	VCCI, Yuko
	1.5. Xác định và khám phá các ý tưởng/thực tiễn tốt nhất hiện có/sáng tạo về giải pháp EE	2 báo cáo	TOR cho việc lựa chọn các nhà tư vấn để khám phá các phương pháp thực hành tốt nhất về giải pháp EE	11-12/2023	Hoàn tất quy trình tuyển dụng chuyên gia	VCCI
	1.6. Tài liệu và thúc đẩy các sáng kiến/thực tiễn tốt về giải pháp EE thông qua các sự kiện học tập/chia sẻ/quảng bá	2 báo cáo	N/A	N/A	N/A	N/A
Kết quả 2 Mạng lưới EE gồm các nhà sản xuất hồ	2.1. Tiến hành phân tích lập bản đồ/các bên liên quan trong EE với 2 lĩnh vực	2 báo cáo	TOR cho việc lựa chọn tư vấn để tiến hành phân tích lập bản đồ/các bên liên quan	11-12/2023	Hoàn tất quy trình tuyển dụng chuyên gia	VCCI

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Kết quả đầu ra trong giai đoạn báo cáo	Thời gian triển khai	Các hành động cụ thể	Đơn vị triển khai
trợ và chế biến thực phẩm, ESCO, nhà tài trợ và các tổ chức liên quan các bên liên quan trong EE đã sẵn sàng.	2.2. Tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp và thảo luận có thể định tuyến với nhiều chủ thể khác nhau (ngân hàng thương mại, nhà sản xuất, ESCOS, các tổ chức tài chính khác, v.v.) để thúc đẩy EE	2 cuộc hội thoại	01 đối thoại, thu hút 47 công ty hỗ trợ, chế biến thực phẩm, 14 ESCO, 3 ngân hàng và tổ chức tài chính, 41 cá nhân, tổ chức liên quan và 25 cơ quan báo chí, truyền thông	8/2023	Hội thảo khởi động	VCCI
	2.3. Hỗ trợ và thiết lập mạng/nền tảng của EE	một biên bản ghi nhớ chung được ký kết bởi tất cả các bên liên quan	01 Biên bản ghi nhớ được ký kết giữa VCCI, VASI và Quarcert để hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ thông qua thúc đẩy các chương trình & giải pháp EE, chuyển đổi năng lượng; xây dựng mối quan hệ bền vững giữa các bên; tìm kiếm các giải pháp sáng tạo về lượng khí thải carbon thấp và đảm bảo môi trường bền vững. Biên bản ghi nhớ này được đính kèm tại Phụ lục 7 của báo cáo này.	9/2023	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ công nghiệp hỗ trợ thực hiện sử dụng năng lượng hiệu quả	VCCI, VASI, QuaCert
	2.4- Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật để tăng cường hoạt động của mạng EE		N/A	N/A	N/A	N/A

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Kết quả đầu ra trong giai đoạn báo cáo	Thời gian triển khai	Các hành động cụ thể	Đơn vị triển khai
	2.5. Tài liệu hóa và thiết lập các kênh liên lạc để trao đổi bài học kinh nghiệm	Bản tin, E-mail gửi các thành viên nhóm được liệt kê, Tạp chí Dự án thường niên, Website, nhóm Zalo..	Email để liệt kê các thành viên trong nhóm nhằm phổ biến thông tin, tiến độ, kết quả của dự án và mời các bên liên quan tham dự các sự kiện sắp tới của dự án	6-12/2023	Họp khởi động, workshop cùng VASI	VCCI
Kết quả 3 Có sẵn một công cụ đo lường EE có khả năng mở rộng quy mô dành cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm	3.1. Tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về EE, mức tiêu thụ năng lượng/các công cụ xác minh EE hiện có giữa các nhà sản xuất hỗ trợ và chế biến thực phẩm	2 báo cáo	TOR cho việc lựa chọn nhà tư vấn để tiến hành nghiên cứu chuyên sâu	11-12/2023	Hoàn tất quy trình tuyển dụng chuyên gia	VCCI
	3.2. Phát triển các công cụ đo điểm chuẩn EE	Các công cụ đánh dấu chuẩn EE và các khung/chỉ mục hỗ trợ có liên quan khác	N/A	N/A	N/A	VCCI, Yuko
	3.3. Kiểm tra các công cụ đo điểm chuẩn EE tại các nhà sản xuất được chọn	được thử nghiệm tại 2-4 nhà máy	N/A	N/A	N/A	VCCI, Yuko
	3.4. Nâng cấp và hoàn thiện các công cụ đo điểm chuẩn EE với quy trình giải trình/tư vấn bổ sung	Tổ chức hội thảo tư vấn nâng cấp và hoàn thiện các	N/A	N/A	N/A	VCCI, Yuko

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Kết quả đầu ra trong giai đoạn báo cáo	Thời gian triển khai	Các hành động cụ thể	Đơn vị triển khai
		công cụ chấm điểm.				
	3.5. Thí điểm các công cụ đo điểm chuẩn với số lượng nhà sản xuất lớn hơn	thí điểm ở 5-10 nhà máy	N/A	N/A	N/A	N/A
	3.6. Đánh giá, ghi lại giai đoạn thí điểm và chia sẻ, học hỏi các sự kiện để nhân rộng các công cụ trong 2 lĩnh vực	lập tài liệu tất cả các kết quả thí điểm	N/A	N/A	N/A	N/A
Kết quả 4 Một lộ trình thành lập Hiệp hội ESCO	4.1. Thực hiện lập bản đồ các bên liên quan và đánh giá hoạt động kinh doanh ESCO trong lĩnh vực hỗ trợ và thực phẩm	2 báo cáo	TOR cho việc lựa chọn các nhà tư vấn để khám phá các phương pháp thực hành tốt nhất về giải pháp EE	11-12/2023	Hoàn tất quy trình tuyển dụng chuyên gia	VCCI
	4.2. hội thảo với các bên liên quan về ý tưởng thành lập Hiệp hội ESCO	2 hội thảo	N/A	N/A	N/A	N/A
	4.3. Thành lập nhóm công tác/nhóm đặc nhiệm để xây dựng lộ trình thành lập Hiệp hội ESCO	một nhóm làm việc và một lộ trình	N/A	N/A	N/A	N/A

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Kết quả đầu ra trong giai đoạn báo cáo	Thời gian triển khai	Các hành động cụ thể	Đơn vị triển khai
	4.4. Hội thảo tham vấn với các nhóm đối tượng rộng hơn để chia sẻ, xác minh và hoàn thiện lộ trình	2 hội thảo	N/A	N/A	N/A	N/A
Kết quả 5 Khuyến nghị chính sách cho Chính phủ Việt Nam về tài trợ cho các dự án EE và phát triển kinh doanh ESCO được phổ biến.	5.1. Tiến hành nghiên cứu phạm vi, đánh giá chính sách và phân tích khoảng cách chính sách về tài trợ cho các dự án EE, phát triển kinh doanh ESCO	2 báo cáo	N/A	N/A	N/A	N/A
	5.2. Tiến hành nghiên cứu và ghi lại các thực tiễn, mô hình và cơ chế tốt nhất liên quan đến tài trợ cho các dự án EE, phát triển kinh doanh ESCO	2 báo cáo	N/A	N/A	N/A	N/A
	5.3. Tổ chức hội thảo/đối thoại chính sách quốc gia về tài trợ cho phát triển kinh doanh EE/ESCO để phổ biến các khuyến nghị chính sách	1 hội thảo quốc gia	N/A	N/A	N/A	N/A
	5.4. Các cuộc họp đối thoại với các nhà hoạch định chính sách chủ chốt, về yêu cầu chính sách để mở rộng quy mô	2 cuộc đối thoại	N/A	N/A	N/A	N/A

4. Bài học kinh nghiệm

Dựa trên các hoạt động trong giai đoạn từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2023, sau đây là một số bài học mà VCCI đã rút ra:

- *Sự tham gia của các bên liên quan sớm là rất quan trọng*: Các buổi tham vấn và giao lưu sâu rộng với đại diện từ các ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm đã chứng minh được vai trò quan trọng trong việc hiểu được các mô hình tiêu thụ năng lượng, thách thức và cơ hội của họ. Sự tham gia sớm cho phép hiểu toàn diện về nhu cầu và ưu tiên của các bên liên quan, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc điều chỉnh các hoạt động của dự án theo các yêu cầu của ngành.

- *Phát triển quan hệ đối tác hiệu quả*: Sự hợp tác thành công với nhiều tổ chức khác nhau, bao gồm UNOPS, VASI và các tổ chức tài chính như VIB, chứng minh tầm quan trọng của quan hệ đối tác chiến lược trong quá trình thực hiện dự án. Xây dựng quan hệ đối tác với các tổ chức có cùng mục tiêu và nguồn lực có thể nâng cao hiệu quả và tính bền vững của dự án.

- *Linh hoạt trong triển khai dự án*: Mặc dù gặp phải những thách thức với quy trình phê duyệt cho các hội thảo đào tạo và chương trình nâng cao nhận thức, dự án đã chứng minh được khả năng thích ứng bằng cách tập trung vào việc chuẩn bị tài liệu đào tạo cho các hoạt động sắp tới. Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc linh hoạt và phản ứng với các hoàn cảnh thay đổi trong quá trình thực hiện dự án.

- *Quy trình lựa chọn dựa trên tiêu chí*: Quy trình lựa chọn dựa trên tiêu chí để xác định các doanh nghiệp hỗ trợ kiểm toán năng lượng và các dự án năng lượng đã chứng minh được hiệu quả trong việc đảm bảo rằng các nguồn lực được phân bổ cho các doanh nghiệp có tiềm năng tiết kiệm năng lượng và tác động đến môi trường cao nhất. Phương pháp này tối đa hóa tác động của dự án và đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- *Tương tác trực tiếp với các nhà lãnh đạo doanh nghiệp*: Tương tác trực tiếp với các nhà lãnh đạo doanh nghiệp, chẳng hạn như tiến hành khảo sát tiền khả thi và khảo sát toàn diện, cho phép hiểu sâu hơn về cam kết của doanh nghiệp đối với hiệu quả năng lượng và nhu cầu cụ thể của họ. Phương pháp tiếp cận được cá nhân hóa này tăng cường sự hợp tác và tăng khả năng đạt được kết quả thành công của dự án.

- *Thiết lập mạng lưới truyền thông*: Thiết lập mạng lưới truyền thông chuyên quảng bá các hoạt động của dự án có thể giúp nâng cao nhận thức về hiệu quả năng lượng trong các ngành công nghiệp mục tiêu và các bên liên quan. Tận dụng hiệu quả các kênh truyền thông có thể khuếch đại thông điệp của dự án và tiếp cận được nhiều đối tượng hơn, do đó tăng cường khả năng hiển thị và tác động của dự án.

- *Chính thức hóa quan hệ đối tác thông qua Biên bản ghi nhớ:* Ký Biên bản ghi nhớ (MOU) với các đối tác chính, như được thể hiện bằng thỏa thuận giữa VCCI, VASI và QuaCert, chính thức hóa sự hợp tác và đặt ra kỳ vọng rõ ràng về sự hỗ trợ lẫn nhau trong khuôn khổ dự án. Các thỏa thuận chính thức giúp hợp lý hóa giao tiếp, phối hợp và phân bổ nguồn lực giữa các đối tác, góp phần vào thành công của dự án.

Những bài học kinh nghiệm này cung cấp những hiểu biết có giá trị để tối ưu hóa các chiến lược dự án, tăng cường sự tham gia của các bên liên quan và tối đa hóa tác động của các sáng kiến trong tương lai nhằm thúc đẩy hiệu quả năng lượng trong việc hỗ trợ các ngành chế biến thực phẩm tại Việt Nam.

5. Các thách thức và rủi ro

Sau cuộc họp khởi động vào tháng 8 năm 2023, những thách thức không lường trước đã nảy sinh, ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng tiến độ dự án ban đầu của VCCI. Những thách thức này bao gồm việc xem xét và kiểm tra tính hợp pháp của các tài liệu và quy trình phê duyệt các dự án ODA và các dự án do nước ngoài tài trợ tại VCCI. Do đó, VCCI đã mất khá nhiều thời gian để hoàn thiện tất cả các tài liệu cần thiết theo Nghị định 114/2021/NĐ-CP, dẫn đến việc tạm dừng triển khai dự án cho đến khi hoàn thành và được Ủy ban thường vụ VCCI phê duyệt lại.

Sau khi chính thức hoàn thành các thủ tục kiểm tra dự án của VCCI và chuẩn bị hồ sơ pháp lý vào tuần đầu tiên của tháng 11 năm 2024, UNOPS đã chấp thuận yêu cầu gia hạn 3 tháng vào ngày 13 tháng 12 năm 2023. Việc gia hạn này nhằm đảm bảo dự án hoàn thành thành công theo các tiêu chuẩn chất lượng đã thiết lập mà không cần thêm nguồn tài chính.

II. KHUNG GIÁM DỰA TRÊN KẾT QUẢ (RMBF)

Mức độ tác động:					
- Góp phần cải thiện tình hình xã hội và môi trường và giảm lượng khí thải carbon trong hai lĩnh vực sử dụng nhiều năng lượng nhất của Việt Nam. - Đóng góp vào việc sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn, chuỗi cung ứng sản xuất có trách nhiệm và quy trình					
Kết quả dài hạn: Khu vực công và tư nhân nâng cao việc hỗ trợ các doanh nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm về SDNLTK&HQ					
Kết quả chiến lược trung gian	Chỉ số dự án	Đường cơ sở	Mục tiêu	Thực tế/ Thành tích	Nguồn dữ liệu và phương tiện xác minh
Kết quả chiến lược 1. Môi trường chính sách hỗ trợ được củng cố					
Kết quả ngắn hạn 1.1 Một công cụ định chuẩn dành cho các nhà sản xuất thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ đã cam kết được thử nghiệm	Đã có công cụ định chuẩn SDNLTK&HQ và được ESCO sử dụng	Không có công cụ định chuẩn SDNLTK&HQ có thể mở rộng để hỗ trợ các công ty chế biến thực phẩm	5 nhà sản xuất trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm	Huấn luyện dự án EE khả thi cho 10 nhà chế biến và chọn 10 công ty để phát triển dự án EE khả thi: - Lựa chọn 04 công ty - 01 buổi huấn luyện cho Global Food – doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu nông sản tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Các báo cáo được tạo ra trong Hoạt động 3.6 để học hỏi và chia sẻ kiến thức chuyên môn về thử nghiệm công cụ định chuẩn. (Tham khảo tài liệu)
Kết quả ngắn hạn 1.2 Lộ trình cho Hiệp hội ESCO được phát triển	Một lộ trình được thiết lập	Các quy định về kinh doanh ESCO chưa được thiết lập tại Việt Nam và hoạt động kinh doanh dịch vụ ESCO vẫn đang ở giai đoạn đầu với rất ít công ty ESCO.	Tạo một lộ trình cho việc thành lập Hiệp hội ESCO		Báo cáo về hội thảo tham vấn lộ trình (Tư liệu phản biện)
Kết quả ngắn hạn 1.3 Mạng lưới ESCO bao gồm các Công ty ESCO, doanh nghiệp tham gia, tổ chức tài chính và các bên liên quan được tổ chức	Nền tảng của Mạng lưới ESCO tại Việt Nam được thành lập	Nền tảng Mạng ESCO vẫn chưa được xây dựng.	Tạo một nền tảng Mạng ESCO	Thành lập nhóm công tác/nhóm công tác để xây dựng lộ trình thành lập Hiệp hội ESCO: - Cơ quan thực hiện: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VETS) - Tiến độ triển khai: VETS đang trong quá trình khảo sát, lập bản đồ các bên liên quan và đánh giá hoạt động kinh doanh của ESCO trong lĩnh vực Công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm. Dự kiến cuối tháng 4 sẽ có báo cáo sơ bộ và đầu tháng 5 sẽ tổ chức các cuộc họp lấy ý kiến các	Một báo cáo được thực hiện trong Hoạt động 2.5 để học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm (Rà soát tài liệu).

				bên liên quan tại Hà Nội và Hồ Chí Minh về ý tưởng thành lập Hiệp hội ESCO và xây dựng lộ trình.	
				Tạo điều kiện và thiết lập mạng/nền tảng của EE và Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật để tăng cường hoạt động của mạng EE thông qua Biên bản ghi nhớ chung được tất cả các bên liên quan ký kết	
Kết quả ngắn hạn 1.4 Khuyến nghị chính sách cho Chính phủ Việt Nam về tài trợ cho các dự án SDNLTK&HQ và phát triển kinh doanh ESCO được phổ biến	Số lượng khuyến nghị chính sách về SDNLTK&HQ và ESCO được đưa ra trong dự án này cho các bộ và các bên liên quan.	The ESCO policy recommendations have yet to be developed.	Các yếu tố chính của chính sách ESCO được xác định và khuyến nghị cho chính phủ Việt Nam dựa trên phân tích nhu cầu và bằng chứng.		Các khuyến nghị chính sách đã được đề trình lên (i) Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Bộ Công Thương, (ii) Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường, và (iii) Vụ Kinh tế Công nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. (Tư liệu phản biện)
Strategic Outcome 4. Knowledge and Awareness Building					
Kết quả ngắn hạn 4.1 Nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ cam kết về SDNLTK&HQ	Số lượng các nhà sản xuất công nghiệp hỗ trợ và thực phẩm đã cam kết đang tham gia xây dựng năng lực và đào tạo hỗ trợ kỹ thuật.	Các nhà sản xuất công nghiệp hỗ trợ và thực phẩm cam kết thiếu nhận thức về nguồn lực và công nghệ để thực hiện EE	100 nhà sản xuất thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ đã cam kết (50 từ thực phẩm và 50 từ các nhà sản xuất hỗ trợ)	Xây dựng nội dung 9 khóa workshop đào tạo cho các nhà sản xuất thực phẩm và hỗ trợ: Đã hoàn thành 3 giáo trình chung. Tổ chức đối thoại trực tiếp và thảo luận theo lộ trình với nhiều chủ thể khác nhau: 01 cuộc họp khởi động vào ngày 18 tháng 8 năm 2023 Báo cáo: 1 hội thảo “Đồng hành cùng doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu liên quan đến quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua áp dụng ISO 50001:2018” tổ chức ngày 28/9/2023 tại Hà Nội. 01 Biên bản ghi nhớ được ký kết bởi VCCI, VASI và Quacert	Báo cáo về các sáng kiến/thực tiễn tốt về giải pháp EE trong phiên bản 1.6 (Đánh giá tài liệu)

Bảng 1: Thông tin chi tiết về kết quả trên đầu ra dự án

III.KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Giai đoạn 1 (16/5/2023 – 31/12/2023)								Giai đoạn 2 (1/1/2024 – 30/6/2024)						Đơn vị triển khai
	16/5/2023 - 30/6/2024		5/ 2023	6/ 2023	7/ 2023	8/ 2023	9/ 2023	10/ 2023	11/ 2023	12/ 2023	1/ 2024	2/ 2024	3/ 2024	4/ 2024	5/ 2024	6/ 2024	
Kết quả 1: Các nhà sản xuất thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ nhận thức được các giải pháp SDNLTK&HQ và cách cải thiện mức tiêu thụ năng lượng trong các cơ sở sản xuất của họ (thông qua đầu tư hoặc hợp tác với các ESCO)	1.1. Một nghiên cứu chuyên sâu (có thu thập dữ liệu cơ sở) do VCCI và nhóm tư vấn thực hiện về các trở ngại/thách thức về hiệu quả năng lượng	2 báo cáo									Khảo sát trực tuyến: 200 doanh nghiệp trong 2 ngành						VCCI và đơn vị tư vấn bên ngoài
	1.2. Phát triển và thực hiện chiến lược truyền thông toàn diện để nâng cao nhận thức về EE và các giải pháp EE	Thiết lập mạng lưới truyền thông, nâng cao năng lực cho giới truyền thông và nhà báo về các giải pháp EE/EE															VCCI
	1.3. Chuẩn bị các hướng dẫn về việc tuân thủ các thủ tục kiểm toán và tiêu chí của các chứng nhận và tiêu chuẩn khác nhau.	2 hướng dẫn									02 hướng dẫn						VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài
	1.4.1 Đào tạo cho 100 nhà máy (30 người/khóa *9 khóa) về tiêu chuẩn/giải pháp EE	9 khóa hội thảo đào tạo, 100 đơn vị tham gia													03 khóa tập huấn và 01 hội thảo tài trợ bởi UNOPS		VCCI, Yuko
	1.4.2. + 1.4.3 Huấn luyện dự án EE khả thi về tài chính cho 10 doanh nghiệp và chọn 03 công ty phát triển dự án EE khả thi về tài chính	10 khóa tập huấn															VCCI, Yuko

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Giai đoạn 1 (16/5/2023 – 31/12/2023)								Giai đoạn 2 (1/1/2024 – 30/6/2024)						Đơn vị triển khai
	16/5/2023 - 30/6/2024		5/ 2023	6/ 2023	7/ 2023	8/ 2023	9/ 2023	10/ 2023	11/ 2023	12/ 2023	1/ 2024	2/ 2024	3/ 2024	4/ 2024	5/ 2024	6/ 2024	
	1.5. Xác định và khám phá các ý tưởng/thực tiễn tốt nhất hiện có/sáng tạo về giải pháp EE	2 báo cáo									Khảo sát trực tuyến: 200 doanh nghiệp trong 2 ngành						VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài
	1.6. Tài liệu và thúc đẩy các sáng kiến/thực tiễn tốt về giải pháp EE thông qua các sự kiện học tập/chia sẻ/quảng bá	2 báo cáo															VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài
Kết quả 2: Một mạng lưới có sẵn về SDNLTK&HQ bao gồm các doanh nghiệp ngành công nghiệp phụ trợ và chế biến thực phẩm, ESCO, các đơn vị tài chính và các bên liên quan trong SDNLTK&HQ	2.1. Tiến hành phân tích lập bản đồ/các bên liên quan trong EE với 2 lĩnh vực	2 báo cáo									Khảo sát trực tuyến: 200 doanh nghiệp trong 2 ngành						VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài
	2.2. Tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp và thảo luận có thể định tuyến với nhiều chủ thể khác nhau (ngân hàng thương mại, nhà sản xuất, ESCOS, các tổ chức tài chính khác, v.v.) để thúc đẩy EE	2 cuộc hội thoại				01									01		VCCI
	2.3. Hỗ trợ và thiết lập mạng/nền tảng của EE	một biên bản ghi nhớ chung được ký kết bởi tất cả các bên liên quan															VCCI
	2.4- Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật để tăng cường hoạt động của mạng EE																VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài
	2.5. Tài liệu hóa và thiết lập các kênh liên lạc để trao đổi bài học kinh nghiệm	Bản tin, E-mail gửi các thành viên nhóm được liệt kê, Tạp chí Dự án thường niên,															

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Giai đoạn 1 (16/5/2023 – 31/12/2023)								Giai đoạn 2 (1/1/2024 – 30/6/2024)						Đơn vị triển khai
	16/5/2023 - 30/6/2024		5/ 2023	6/ 2023	7/ 2023	8/ 2023	9/ 2023	10/ 2023	11/ 2023	12/ 2023	1/ 2024	2/ 2024	3/ 2024	4/ 2024	5/ 2024	6/ 2024	
		Website, nhóm Zalo..															
Kết quả 3: Đã có một công cụ đo lường việc SDNLTK&HQ có thể mở rộng quy mô áp dụng cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp phụ trợ và chế biến thực phẩm	3.1. Tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về EE, mức tiêu thụ năng lượng/các công cụ xác minh EE hiện có giữa các nhà sản xuất hỗ trợ và chế biến thực phẩm	2 báo cáo									Khảo sát trực tuyến: 200 doanh nghiệp trong 2 ngành						VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài
	3.2. Phát triển các công cụ đo điểm chuẩn EE	Các công cụ đánh dấu chuẩn EE và các khung/chỉ mục hỗ trợ có liên quan khác															VCCI, Yuko
	3.3. Kiểm tra các công cụ đo điểm chuẩn EE tại các nhà sản xuất được chọn	được thử nghiệm tại 2-4 nhà máy															VCCI, Yuko
	3.4. Nâng cấp và hoàn thiện các công cụ đo điểm chuẩn EE với quy trình giải trình/tư vấn bổ sung phẩm.	Tổ chức hội thảo tư vấn nâng cấp và hoàn thiện các công cụ chấm điểm.														01	VCCI, Yuko
	3.5. Thí điểm các công cụ đo điểm chuẩn với số lượng nhà sản xuất lớn hơn	thí điểm ở 5-10 nhà máy															VCCI, Yuko

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Giai đoạn 1 (16/5/2023 – 31/12/2023)								Giai đoạn 2 (1/1/2024 – 30/6/2024)						Đơn vị triển khai
			5/2023	6/2023	7/2023	8/2023	9/2023	10/2023	11/2023	12/2023	1/2024	2/2024	3/2024	4/2024	5/2024	6/2024	
			16/5/2023 - 30/6/2024														
	3.6. Đánh giá, ghi lại giai đoạn thí điểm và chia sẻ, học hỏi các sự kiện để nhân rộng các công cụ trong 2 lĩnh vực	lập tài liệu tất cả các kết quả thí điểm															VCCI, Yuko
Kết quả 4: Hoàn thiện lộ trình xây dựng Hiệp hội ESCO và Mạng lưới ESCO với các công ty và doanh nghiệp ESCO tham gia dự án, và các tổ chức tài chính	4.1. Thực hiện lập bản đồ các bên liên quan và đánh giá hoạt động kinh doanh ESCO trong lĩnh vực hỗ trợ và thực phẩm	2 báo cáo									2 báo cáo						VCCI
	4.2. Hội thảo với các bên liên quan về ý tưởng thành lập Hiệp hội ESCO	2 hội thảo													02		VCCI
	4.3. Thành lập nhóm công tác/nhóm đặc nhiệm để xây dựng lộ trình thành lập Hiệp hội ESCO	một nhóm làm việc và một lộ trình									Một nhóm công tác và một lộ trình						VCCI
	4.4. Hội thảo tham vấn với các nhóm đối tượng rộng hơn để chia sẻ, xác minh và hoàn thiện lộ trình	2 hội thảo														02	VCCI
Kết quả 5: Khuyến nghị chính sách cho Chính phủ Việt Nam về tài trợ cho các dự án SDNLTK&HQ và phát triển kinh doanh	5.1. Tiến hành nghiên cứu phạm vi, đánh giá chính sách và phân tích khoảng cách chính sách về tài trợ cho các dự án EE, phát triển kinh doanh ESCO	2 báo cáo															VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài
	5.2. Tiến hành nghiên cứu và ghi lại các thực tiễn, mô hình và cơ chế tốt nhất liên quan đến tài trợ cho các dự án EE, phát triển kinh doanh ESCO	2 báo cáo															VCCI, Yuko và đơn vị tư vấn bên ngoài

Kết quả mong đợi	Hoạt động	Kết quả đầu ra dự kiến	Giai đoạn 1 (16/5/2023 – 31/12/2023)								Giai đoạn 2 (1/1/2024 – 30/6/2024)						Đơn vị triển khai
	16/5/2023 - 30/6/2024		5/ 2023	6/ 2023	7/ 2023	8/ 2023	9/ 2023	10/ 2023	11/ 2023	12/ 2023	1/ 2024	2/ 2024	3/ 2024	4/ 2024	5/ 2024	6/ 2024	
ESCO được phổ biến.	5.3. Tổ chức hội thảo/đối thoại chính sách quốc gia về tài trợ cho phát triển kinh doanh EE/ESCO để phổ biến các khuyến nghị chính sách	1 hội thảo quốc gia															VCCI
	5.4. Các cuộc họp đối thoại với các nhà hoạch định chính sách chủ chốt, về yêu cầu chính sách để mở rộng quy mô	2 cuộc đối thoại															VCCI
Các hoạt động khác	a. Giám sát	2 gói															VCCI, UNOSP, ETP
	b. Đánh giá giữa kì	1 gói															VCCI, UNOSP, ETP
	c. Đánh giá cuối dự án	1 gói															VCCI, UNOSP, ETP

Bảng 2: Kế hoạch triển khai giai đoạn tiếp theo

Ghi chú:



Thời gian chuẩn bị cho hoạt động tiếp theo

Thời gian triển khai hoạt động

PHỤ LỤC 1: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mô tả ngân sách	Tổng ngân sách	Ngân sách cho kỳ báo cáo này	Chi tiêu trong kỳ báo cáo này	Chi tiêu vượt/dư ới kế hoạch	Phươn g sai	Chi tiêu các kỳ báo cáo trước	Tổng chi phí	Tiến độ so với ngân sách	Đưa ra nhận xét về chênh lệch chi tiêu vượt quá 10% ở cột (e)
Ngày	16/5/2023-	1/7 – 31/12/2023				ngày bắt đầu thực hiện tích lũy của dự án đến kỳ báo cáo hiện tại			
	a	b	c	d=b-c	e=c/b	f	g=f+c	h=g/a	
1. NHÂN SỰ	56.551	14.138	14.138	-	100%	2.356	16.494	29%	
1.1 Cán bộ địa phương		-	-	-		-	-		
		-	-	-		-	-		
1.2 Tư vấn kỹ thuật		-	-	-		-	-		
		-	-	-		-	-		
1.3 Chia sẻ nguồn các vị trí cán bộ Dự án		-	-	-		-	-		
a. Giám đốc dự án (20%)	8.150	2.038	2.038	-	100%	340	2.377	29%	
b. Cán bộ Tài chính (30%)	6.113	1.528	1.528	-	100%	255	1.783	29%	
c. Điều phối viên dự án (60%)	21.355	5.339	5.339	-	100%	890	6.229	29%	
d. Cán bộ dự án (60%)	12.226	3.056	3.056	-	100%	509	3.566	29%	
đ. Kế toán (20%)	4.075	1.019	1.019	-	100%	170	1.189	29%	
f. Trợ lý dự án (50%)	4.632	1.158	1.158	-	100%	193	1.351	29%	
2. CHI PHÍ VĂN PHÒNG, TRANG THIẾT BỊ VẬT TƯ	6.990	900	450	450	50%	3.390	3.840	55%	
2.1 Chi tiết về tất cả các thiết bị, vật tư cần thiết cho dự án		-	-	-		-	-		
a. Laptop cho nhân viên	3.000		-	-	#DIV/0!	3.000	3.000	100%	
b. Máy in	390		-	-	#DIV/0!	390	390	100%	
c. Vật tư tiêu hao - văn phòng phẩm	1.800	450	-	450	0%	-	-	0%	

Mô tả ngân sách	Tổng ngân sách	Ngân sách cho kỳ báo cáo này	Chi tiêu trong kỳ báo cáo này	Chi tiêu vượt/dư ới kế hoạch	Phươn g sai	Chi tiêu các kỳ báo cáo trước	Tổng chi phí	Tiến độ so với ngân sách	Đưa ra nhận xét về chênh lệch chi tiêu vượt quá 10% ở cột (e)
Ngày	16/5/2023-	1/7 – 31/12/2023				ngày bắt đầu thực hiện tích lũy của dự án đến kỳ báo cáo hiện tại			
	a	b	c	d=b-c	e=c/b	f	g=f+c	h=g/a	
d. Các dịch vụ khác (điện thoại/fax, điện/suối, bảo trì)	1.800	450	450	-	100%		450	25%	
đ. Chi phí thuê văn phòng	-			-			-		
3. CHI PHÍ CHƯƠNG TRÌNH	131.589	45.382	4.012	41.370	9%	-	4.012	3%	
3.1. Đào tạo/Hội thảo/Hội nghị (vui lòng liệt kê các hạng mục dự kiến)		-	-	-		-	-		
1.4. Đào tạo cho 50 nhà máy (30 người/khóa *9 khóa) về tiêu chuẩn/giải pháp SDNLTK&HQ	30.978	3.442	-	3.442	0%	-	-	0%	
2.2. Đối thoại trực tiếp và thảo luận bàn tròn với nhiều chủ thể khác nhau (ngân hàng thương mại, nhà sản xuất, ESCOS, các tổ chức tài chính khác, v.v.) để thúc đẩy SDNLTK&HQ /một MOU chung được tất cả các bên liên quan ký kết.	7.000	3.500	3.500	-	100%	-	3.500	50%	
4.2. Hội thảo với các bên liên quan về ý tưởng thành lập Hiệp hội ESCO	7.000	-	-	-	#DIV/0!	-	-	0%	
4.4. Hội thảo tham vấn với các nhóm đối tượng rộng hơn để chia sẻ, xác minh và hoàn thiện lộ trình	7.000	-	-	-	#DIV/0!	-	-	0%	
5.4. Các cuộc họp đối thoại với các nhà hoạch định chính sách chủ chốt, về yêu cầu chính sách để mở rộng quy mô	7.000	-	-	-	#DIV/0!	-	-	0%	
3.2 Di chuyển (vui lòng cung cấp chi tiết về chuyển đi dự kiến)		-	-	-		-	-		

Mô tả ngân sách	Tổng ngân sách	Ngân sách cho kỳ báo cáo này	Chi tiêu trong kỳ báo cáo này	Chi tiêu vượt/dư ới kế hoạch	Phươn g sai	Chi tiêu các kỳ báo cáo trước	Tổng chi phí	Tiến độ so với ngân sách	Đưa ra nhận xét về chênh lệch chi tiêu vượt quá 10% ở cột (e)
Ngày	16/5/2023-	1/7 – 31/12/2023				ngày bắt đầu thực hiện tích lũy của dự án đến kỳ báo cáo hiện tại			
	a	b	c	d=b-c	e=c/b	f	g=f+c	h=g/a	
a. Chuyển bay: Hà Nội-HCM/Cần Thơ-Hà Nội và các tỉnh thành khác dành cho cán bộ dự án và tư vấn	7.200	1.200	-	1.200	0%	-	-	0%	
b. Chi thuê xe đi Vĩnh Phúc, Ninh Bình và các tỉnh khác	5.760	1.200	512	688	43%	-	512	9%	
3.3 Hợp đồng (vui lòng cung cấp chi tiết hợp đồng)		-	-	-		-	-		
Kết quả 1:		-	-	-		-	-		
1.1. Một nghiên cứu chuyên sâu (có thu thập dữ liệu cơ sở) do VCCI và nhóm tư vấn thực hiện về các trở ngại/thách thức về hiệu quả năng lượng	11.520	5.760	-	5.760		-	-	0%	
1.3. Chuẩn bị các hướng dẫn về việc tuân thủ các thủ tục kiểm toán và tiêu chí của các chứng nhận và tiêu chuẩn khác nhau.	11.520	11.520	-	11.520		-	-	0%	
1.4. Huấn luyện dự án SDNLTK&HQ khả thi về tài chính cho 10 nhà chế biến và chọn 3 công ty để phát triển dự án SDNLTK&HQ khả thi về tài chính	-	-	-	-		-	-		
1.5. Xác định và khám phá các ý tưởng/thực tiễn tốt nhất hiện có/sáng tạo về giải pháp SDNLTK&HQ	3.840	1.920	-	1.920		-	-		
1.6. Tài liệu và thúc đẩy các sáng kiến/thực tiễn tốt về giải pháp SDNLTK&HQ thông qua các sự kiện học tập/chia sẻ/quảng bá	4.284	-	-	-		-	-	0%	

Mô tả ngân sách	Tổng ngân sách	Ngân sách cho kỳ báo cáo này	Chi tiêu trong kỳ báo cáo này	Chi tiêu vượt/dư ới kế hoạch	Phươn g sai	Chi tiêu các kỳ báo cáo trước	Tổng chi phí	Tiến độ so với ngân sách	Đưa ra nhận xét về chênh lệch chi tiêu vượt quá 10% ở cột (e)
Ngày	16/5/2023-	1/7 – 31/12/2023				ngày bắt đầu thực hiện tích lũy của dự án đến kỳ báo cáo hiện tại			
	a	b	c	d=b-c	e=c/b	f	g=f+c	h=g/a	
Kết quả 2:		-	-	-		-	-		
2.1. Tiến hành phân tích lập bản đồ/các bên liên quan trong SDNLTK&HQ với 2 lĩnh vực	8.420	8.420	-	8.420		-	-	0%	
Kết quả 3:	-	-	-	-		-	-		
3.1. Tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về SDNLTK&HQ, mức tiêu thụ năng lượng/các công cụ xác minh SDNLTK&HQ hiện có giữa các nhà sản xuất hỗ trợ và chế biến thực phẩm	8.420	8.420	-	8.420		-	-	0%	
3.2 Phát triển các công cụ đo điểm chuẩn, thí điểm và đánh giá SDNLTK&HQ	-	-	-	-		-	-		
Kết quả 4	-	-	-	-		-	-		
4.1. Thực hiện lập bản đồ các bên liên quan và đánh giá hoạt động kinh doanh ESCO trong lĩnh vực hỗ trợ và thực phẩm	4.284	-	-	-		-	-	0%	
Kết quả 5	-	-	-	-		-	-		
5.1. Tiến hành nghiên cứu phạm vi, đánh giá chính sách và phân tích khoảng cách chính sách về tài trợ cho các dự án SDNLTK&HQ, phát triển kinh doanh ESCO	2.105	-	-	-		-	-	0%	
5.2. Tiến hành nghiên cứu và ghi lại các thực tiễn, mô hình và cơ chế tốt nhất liên quan đến tài trợ cho các dự án SDNLTK&HQ, phát triển kinh doanh ESCO	2.105	-	-	-		-	-		

Mô tả ngân sách	Tổng ngân sách	Ngân sách cho kỳ báo cáo này	Chi tiêu trong kỳ báo cáo này	Chi tiêu vượt/dư ới kế hoạch	Phươn g sai	Chi tiêu các kỳ báo cáo trước	Tổng chi phí	Tiến độ so với ngân sách	Đưa ra nhận xét về chênh lệch chi tiêu vượt quá 10% ở cột (e)
Ngày	16/5/2023-	1/7 – 31/12/2023				ngày bắt đầu thực hiện tích lũy của dự án đến kỳ báo cáo hiện tại			
	a	b	c	d=b-c	e=c/b	f	g=f+c	h=g/a	
5.3. Tổ chức hội thảo/đối thoại chính sách quốc gia về tài trợ cho phát triển kinh doanh SDNLTK&HQ/ESCO để phổ biến các khuyến nghị chính sách	3.153	-	-	-		-	-	0%	
4. CHI PHÍ KHÁC	4.440	1.110	-	1.110		-	-	0%	
4.1. Công tác phí cho chuyển công tác của nhân viên địa phương									
a. Công tác phí cho nhân viên dự án đi thực địa	4.440	1.110	-	1.110		-	-	0%	
4.2. Ấn phẩm/Truyền thông									
a. Ấn phẩm:									
4.3. Giám sát & Đánh giá									
a. Giám sát		-	-	-		-	-		
b. Đánh giá giữa kỳ									
c. Đánh giá cuối cùng		-	-	-		-	-		
5. Dự phòng (tối đa 5%)	-	-	-	-		-	-	#DIV/0!	
6. TỔNG CHI PHÍ TRỰC TIẾP	199.570	61.530	18.600	42.930	30%	5.746	24.346	12%	
6. Tổng cộng	199.570	61.530	18.600	42.930	30%	5.746	24.346	12%	

Bảng 3: Chi tiêu chi tiết từ 16 tháng 5 đến 31 tháng 12 năm 2023

Số tiền nhận được so với số tiền chi tiêu				
<u>Quỹ nhận được:</u>	Giá trị		Ngày nhận	
Quỹ bắc cầu 8% nếu có	0			
Yêu cầu cấp vốn lần 1	31.970		16 June 2023	
Yêu cầu quỹ thứ 2	69.739		12 July 2023	
Yêu cầu quỹ thứ 3	0			
Tổng số tiền đã nhận	101.709			
<u>Tổng chi tiêu mỗi kỳ báo cáo</u>	Giá trị		Dates from 1 July 2023 - 30 September 2023	Từ ngày
Kỳ báo cáo hiện tại	18.600		Reporting Period:	1 July to 30 December 2023
Kỳ báo cáo trước:	5.746		Reporting Period:	16 May to 30 June 2023
Kỳ báo cáo trước:	-			
Kỳ báo cáo trước:	-			
Tổng chi phí	24.346			
<u>Quỹ nhận được:</u>				
Quỹ bắc cầu 8% nếu có	Amount		Description	
Yêu cầu cấp vốn lần 1				
Yêu cầu quỹ thứ 2	0			
Yêu cầu quỹ thứ 3	0			
Tóm tắt				
Ngân sách	\$ 199.570			
Quỹ nhận được	\$ 101.709			

Chi phí	\$ 24.346		
Sự cân bằng	\$ 77.363		
Thu nhập khác	\$ -		
Thặng dư/Thâm hụt quỹ:	\$ 77.363		
Tổng số dư (Ngân sách - Chi tiêu)	\$ 175.223,90		
Tỷ lệ thực hiện (ngân sách hàng năm/chi tiêu hàng năm)	30%		<i>Tham chiếu tại mục chi tiết, cột (e)</i>
Tỷ lệ tiến độ (tổng ngân sách so với tổng chi tiêu)	12%		<i>Tham chiếu tại mục chi tiết, cột (h)</i>

Bảng 4: Tóm tắt chi tiêu ngân sách từ 16 tháng 5 đến 31 tháng 12 năm 2023

PHỤ LỤC 2: BIÊN BẢN HỢP “HỢP TÁC TRIỂN KHAI DỰ ÁN VỚI EDEEC VÀ VIB”

I. Thông tin chung

1. **Thời gian:** 10:00 – 11:00, ngày 26/07/2023
2. **Địa điểm:** Viện Tin học Doanh nghiệp, Tầng 4, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
3. **Thành phần Tham dự:**
 - 3.1. **Về phía Công ty TNHH EDEEC (EDEEC)**
 - Ông Trần Thành Vũ: Giám đốc
 - 3.2. **Về phía Viện Tin học Doanh nghiệp – Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI-ITB)**
 - Ông Nguyễn Ngọc Khiêm: Phó Viện trưởng
 - Ông Nguyễn Văn Khoa: Chuyên viên Phòng Tư vấn và Đào tạo
 - Bà Phạm Thái An: Chuyên viên Phòng Đề án
 - 3.3. **Về phía Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB)**
 - Ông Nguyễn Tiến Chương: Chuyên gia
4. **Mục tiêu cuộc họp**
 - Trao đổi thông tin và định hướng hợp tác chung giữa VCCI-ITB, EDEEC và VIB trong khuôn khổ Dự án.
 - Trao đổi định hướng hợp tác thực hiện các hoạt động cụ thể của Dự án

II. Nội dung cuộc họp:

1. VCCI-ITB trình bày về mục tiêu và định hướng hợp tác

- VCCI-ITB đang hợp tác với Văn phòng dịch vụ Dự án của Liên hợp quốc để thực hiện Dự án “Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam” từ 5/2023 - 4/2025 (Sau đây gọi là “Dự án”).
- VCCI-ITB đã được lựa chọn làm đối tác hợp phần 4 của Dự án “Nâng cao nhận thức cộng đồng về năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại Việt Nam” (Dự án PAR3E). VCCI-ITB đang thực hiện công tác nội bộ để tiếp nhận Dự án PAR3E và sẽ triển khai từ tháng 10/2023 – 8/2027.
- Trong khuôn khổ Dự án, VCCI-ITB mong muốn hợp tác với EDEEC và VIB để triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp cụ thể như sau:

1.1. Đối với EDEEC

1.1.1. Hợp tác trong hoạt động nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp

- Mục tiêu: Các Doanh được nâng cao nhận thức về SDNLTK&HQ dựa trên các giải pháp thực tế, được tham vấn từ các chuyên gia đầu ngành
- Nội dung hợp tác: Các chuyên gia của EDEEC sẽ tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo, tọa đàm và cung cấp các hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp trong dự án.
- Nội dung và thời gian dự kiến:
 - + Đối thoại với ngân hàng về các tiêu chí tiếp cận nguồn tín dụng xanh cho doanh nghiệp (dự kiến 3/2024)

- + Hội thảo với Quacert dự kiến vào ngày 28/9/2023
- + Các chương trình khác trong khuôn khổ Dự án

1.1.2. Hợp tác trong hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho doanh nghiệp

- Mục tiêu:
 - + Tổ chức các khoá đào tạo, mỗi khoá đào tạo cho khoảng 30 doanh nghiệp/khoá về các giải pháp, tiêu chuẩn SDNLTK&HQ.
 - + Tổ chức các khoá đào tạo cho các doanh nghiệp được lựa chọn về tiêu chuẩn kiểm toán năng lượng, kiểm kê khí nhà kính và xây dựng hồ sơ xin vay vốn ưu đãi
- Nội dung hợp tác: EDEEC phối hợp với VCCI tổ chức các khoá đào tạo
- Thời gian dự kiến: Theo kế hoạch thực hiện dự án và có thể thay đổi theo tình hình, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp trong quá trình triển khai hoạt động của Dự án.

1.2. Đối với

1.2.1. Cung cấp chuyên gia tư vấn cho Dự án

- Mục tiêu:
 - + EDEEC sẽ đề cử, ứng cử, giới thiệu các chuyên gia tư vấn phù hợp với yêu cầu của Dự án và nhu cầu của Doanh nghiệp.
 - + Hợp tác và đóng góp cho Dự án thông qua việc cung cấp các gói tư vấn ưu đãi (được giảm một phần chi phí) cho các doanh nghiệp tham gia Dự án.
- Thời gian dự kiến: Theo kế hoạch thực hiện dự án và có thể thay đổi theo tình hình, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp trong quá trình triển khai các hoạt động cụ thể của Dự án.

1.2.2. Đơn vị đồng tổ chức sự kiện, hỗ trợ truyền thông

- Mục tiêu:
 - + Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm,.. nhằm nâng cao nhận thức và chia sẻ thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp về các giải pháp, tiêu chuẩn SDNLTK&HQ (ví dụ như ISO 50001)
 - + Chia sẻ các thông tin về Dự án và nội dung hợp tác trên các kênh truyền thông của EDEEC và đối tác của EDEEC (nếu có)
- Thời gian dự kiến: Theo kế hoạch thực hiện dự án và có thể thay đổi theo tình hình, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp trong quá trình triển khai các hoạt động cụ thể của Dự án.

1.3. EDEEC chia sẻ thông tin và trình bày về định hướng hợp tác

- EDEEC (Environmental Design and Energy Efficiency Consultant) được thành lập trên nền tảng hơn mười năm tư vấn tiết kiệm năng lượng cho các chương trình quốc tế của IFC-World Bank, USAID, UNDP, UNEP..., là đơn vị chuyên thực hiện số hoá, mô phỏng vận hành toàn bộ 11 dự án trình diễn công trình tiết kiệm năng lượng (USAID, UNDP), tham gia biên soạn quy chuẩn quốc gia công trình hiệu quả năng lượng QCVN09: 2013 (IFC-World Bank), cung cấp dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu giúp tối ưu phân bổ chi phí vào các thành phần công trình, đạt công trình tiết kiệm năng lượng không tăng chi phí đầu tư.

- Trong khuôn khổ Dự án, EDEEC sẽ cung cấp chuyên gia và các giải pháp SDNLTK&HQ phù hợp với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

1.4. Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) chia sẻ thông tin và trình bày về định hướng hợp tác

Năm 2020, Ngân hàng Quốc tế (VIB) vừa chính thức được IFC, một thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, nâng hạn mức tài trợ thương mại lên 144 triệu USD trong khuôn khổ chương trình Tài trợ thương mại toàn cầu (GTFP). Đây là lần thứ 5 từ khi tham gia GTFP vào năm 2011, VIB được IFC gia tăng hạn mức tài trợ thương mại. Tổng doanh số giải ngân cho VIB thông qua bảo lãnh của IFC trong năm 2019 đạt trên 120 triệu USD. Chương trình Tài trợ thương mại toàn cầu của IFC giúp mở rộng và nâng cao năng lực tài trợ thương mại của các ngân hàng nội địa đối với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại những thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam. Bên cạnh đó, VIB cũng hợp tác với ADB triển khai chương trình hỗ trợ kỹ thuật dành cho các nữ doanh nhân với ngân sách 500.000 USD từ Quỹ sáng kiến tài chính dành cho nữ doanh nhân (WE-FI) và nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khác

VIB mong muốn hợp tác với VCCI để tiếp cận với các DNNVV có nhu cầu vay vốn để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng tăng trưởng xanh.

- III. Kết luận:** Các bên nhất trí với định hướng hợp tác và sẽ thảo luận sâu hơn về các nội dung đề xuất hỗ trợ doanh nghiệp để xây dựng phương án hợp tác chung phù hợp, hiệu quả.



Hình ảnh cuộc họp giữa VCCI, EDEEC và VIB

PHỤ LỤC 3: BIÊN BẢN HỢP “HỢP TÁC TRIỂN KHAI DỰ ÁN VỚI VASI VÀ QUACERT”

I. Thông tin chung

1. **Thời gian:** 09:00 – 11:00, ngày 10/8/2023
2. **Địa điểm:** Viện Tin học Doanh nghiệp, Tầng 4, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

II. Thành phần Tham dự:

1. Về phía Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (VASI)

- Bà Trương Thị Chí Bình: Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội
- Ông Minh: UVBCH, Phó Trưởng ban Nghiên cứu và dữ liệu.
- Ông Phạm Hải Phong: UVBCH, Chánh Văn phòng

2. Về phía Viện Tin học Doanh nghiệp – Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI-ITB)

- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền: Trưởng phòng Đề án, Điều phối Dự án
- Bà Phạm Thái An: Chuyên viên, Phòng Đề án
- Bà Nguyễn Hồng Vân: Chuyên viên Phòng Đề án, Cán bộ Dự án

3. Về phía Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QuaCert)

- Bà Trần Thị Ngọc Anh: Chuyên gia đánh giá trưởng, Trưởng Phòng Chứng nhận Hệ thống
- Ông Nguyễn Tuấn Anh: Phó Giám đốc
- Bà Trần Việt Hương: Chuyên viên Marketing

III. Mục tiêu cuộc họp

- Trao đổi thông tin và định hướng hợp tác chung giữa VCCI-ITB và VASI và Quacert trong khuôn khổ Dự án.
- Trao đổi định hướng hợp tác thực hiện các hoạt động cụ thể của Dự án.

IV. Nội dung cuộc họp:

a. VCCI-ITB trình bày về mục tiêu và định hướng hợp tác

- VCCI-ITB đang hợp tác với Văn phòng dịch vụ Dự án của Liên hợp quốc để thực hiện Dự án “Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam” từ 5/2023 - 4/2025 (Sau đây gọi là “Dự án”).
- VCCI-ITB đã được lựa chọn làm đối tác hợp phần 4 của Dự án “Nâng cao nhận thức cộng đồng về năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại Việt Nam” (Dự án PAR3E). VCCI-ITB đang thực hiện công tác nội bộ để tiếp nhận Dự án PAR3E và sẽ triển khai từ tháng 10/2023 – 8/2027.
- Trong khuôn khổ Dự án, VCCI-ITB mong muốn hợp tác với VASI và Quacert để triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp cụ thể như sau:

1.1. Đối với Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam

1.1.1. Hợp tác trong hoạt động điều tra khảo sát doanh nghiệp

- Mục tiêu: tối thiểu 100 mẫu khảo sát đạt chất lượng được gửi về VCCI
- Nội dung hợp tác: VASI sẽ hỗ trợ VCCI trong việc gửi bảng hỏi đến Doanh nghiệp và sắp xếp lịch phỏng vấn với doanh nghiệp.
- Nội dung khảo sát dự kiến:
 - + Thực trạng áp dụng các giải pháp SDNLTK&HQ, có giải pháp đột phá nào so với thị trường đang được áp dụng không?
 - + Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện SDNLTK&HQ
 - + Thực trạng áp dụng các tiêu chuẩn về kiểm toán năng lượng, kiểm kê khí phát thải
 - + Một số thông tin về máy móc thiết bị đang sử dụng trong nhà máy của doanh nghiệp: hệ thống hơi, quạt – bơm, hệ thống máy móc trong văn phòng,...
 - + Nhu cầu của doanh nghiệp....
- Thời gian dự kiến: Tháng 9-11/2023

1.1.2. Hợp tác trong hoạt động nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp

- Mục tiêu: Các Doanh được nâng cao nhận thức về SDNLTK&HQ dựa trên các giải pháp thực tế, được tham vấn từ các chuyên gia đầu ngành
- Nội dung hợp tác: Hợp tác tổ chức các hội thảo, các buổi đối thoại chuyên sâu
- Nội dung và thời gian dự kiến:
 - + Đối thoại với ngân hàng về các tiêu chí tiếp cận nguồn tín dụng xanh cho doanh nghiệp (dự kiến 3/2024)
 - + Hội thảo với Quacert dự kiến vào ngày 28/9/2023
 - + Tham gia kí kết MoU đa bên (xuyên suốt Dự án)

1.1.3. Hợp tác trong hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho doanh nghiệp

- Mục tiêu:
 - + Tổ chức các khoá đào tạo, mỗi khoá đào tạo cho khoảng 30 doanh nghiệp/khoá về các giải pháp, tiêu chuẩn SDNLTK&HQ.
 - + Tổ chức các khoá đào tạo cho các doanh nghiệp được lựa chọn về tiêu chuẩn kiểm toán năng lượng, kiểm kê khí nhà kính và xây dựng hồ sơ xin vay vốn ưu đãi
- Nội dung hợp tác: VASI Phối hợp với VCCI tổ chức các khoá đào tạo
- Thời gian dự kiến: Theo kế hoạch thực hiện dự án và có thể thay đổi theo tình hình, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp trong quá trình triển khai các hoạt động của Dự án.

1.2. Đối với Trung tâm Chứng nhận phù hợp

1.2.1. Cung cấp chuyên gia tư vấn cho Dự án

- Mục tiêu:
 - + Quacert sẽ đề cử, ứng cử, giới thiệu các chuyên gia tư vấn phù hợp với yêu cầu của Dự án và nhu cầu của Doanh nghiệp.

- + Hợp tác và đóng góp cho Dự án bằng tài sản thông qua việc cung cấp các gói tư vấn ưu đãi (được giảm một phần chi phí) cho các doanh nghiệp tham gia Dự án.
- Thời gian dự kiến: Theo kế hoạch thực hiện dự án và có thể thay đổi theo tình hình, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp trong quá trình triển khai các hoạt động cụ thể của Dự án.

1.2.2. Đơn vị đồng tổ chức sự kiện, hỗ trợ truyền thông

- Mục tiêu:
 - + Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm,... nhằm nâng cao nhận thức và chia sẻ thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp về các giải pháp, tiêu chuẩn SDNLTK&HQ (ví dụ như ISO 50001)
 - + Chia sẻ các thông tin về Dự án và nội dung hợp tác trên các kênh truyền thông của Quacert và đối tác của Quacert (nếu có)
- Thời gian dự kiến: Theo kế hoạch thực hiện dự án và có thể thay đổi theo tình hình, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp trong quá trình triển khai các hoạt động cụ thể của Dự án.

b. VASI chia sẻ thông tin và trình bày về định hướng hợp tác

- VASI là hiệp hội kết nối, quy tụ và hỗ trợ doanh nghiệp ngành công nghiệp phụ trợ đã có lịch sử hỗ trợ Doanh nghiệp 20 năm, hiện có khoảng 300 doanh nghiệp đóng phí thường niên và rất nhiều các DNNVV khác (tính cả thời gian hỗ trợ doanh nghiệp thông qua Trung tâm Phát triển doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ - SIDEC).
- Nhìn chung, các doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ hầu hết đều có nhận thức tốt về các tiêu chuẩn để xuất khẩu sản phẩm, có doanh nghiệp còn được các đơn vị mua hàng trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn và đánh giá để đạt được các chứng chỉ bắt buộc hiện tại (Ví dụ như tiêu chuẩn IATF 16949 về Hệ thống Quản lý chất lượng ngành ô tô được đánh giá khó nhất trong các tiêu chuẩn hiện hành của ngành công nghiệp hỗ trợ nhưng cũng đã có doanh nghiệp trong hiệp hội đầu tư ½ tổng chi phí tư vấn, đánh giá để có chứng nhận theo yêu cầu của đơn vị mua hàng). Do đó, các chương trình hỗ trợ phải thực chất, cụ thể, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, đặc biệt là các chương trình hỗ trợ về chuyên gia chất lượng cao, hỗ trợ một phần chi phí tư vấn, đánh giá
- Các chứng nhận về hệ thống quản lý năng lượng như ISO 50001 hiện chưa phải yêu cầu bắt buộc nhưng là yêu cầu của tương lai gần, các doanh nghiệp cần tiếp cận và thực hành sớm.

c. Trung tâm chứng nhận phù hợp

- Quacert thành lập từ năm 1999, là tổ chức chứng nhận uy tín về các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, đáp ứng và phù hợp với yêu cầu thực tế của doanh nghiệp.
- Với nền tảng là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghiệp, Quacert tự tin là đơn vị cung cấp các quy trình chặt chẽ theo yêu cầu của các bộ tiêu chuẩn.

- Nhà nước đã có chỉ thị áp dụng bắt buộc “Hệ thống quản lý năng lượng”, chính là tên của bộ tiêu chuẩn ISO 50001). Đây là động lực thúc đẩy doanh nghiệp áp dụng bộ tiêu chuẩn này trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Quacert đề xuất kí kết văn bản chung, thành lập nhóm công tác giữa VCCI-ITB, VASI và Quacert để triển khai các hoạt động trong khuôn khổ Dự án.

d. Giai đoạn hợp tác triển khai tiếp theo trong khuôn khổ Dự án

4.1. Mục tiêu:

- Giúp doanh nghiệp tiếp cận tiêu chuẩn ISO 50001
- Giúp doanh nghiệp tiếp cận vốn

4.2. Định hướng các bước triển khai

- B1: Xác định khả năng, nội dung và phạm vi hỗ trợ doanh nghiệp từ các bên (hình thức hỗ trợ, khả năng đóng góp của các bên, số lượng doanh nghiệp tương ứng dự kiến có thể hỗ trợ,...)
- B2: Launching/giới thiệu dự án và những hỗ trợ tới cộng đồng doanh nghiệp trong hiệp hội thông qua hình thức gửi thông tin vào hội nhóm, gửi email, tổ chức hội nghị, hội thảo,... và gửi form đăng kí tham gia dự án cho doanh nghiệp.
- B3: Nhóm công tác nhận bản đăng kí của doanh nghiệp và gửi mẫu khảo sát.
- B4: Nhóm công tác nhận mẫu khảo sát từ doanh nghiệp và lựa chọn những doanh nghiệp phù hợp. Trong quá trình hỗ trợ các doanh nghiệp được lựa chọn, nhóm công tác sẽ tiếp tục thu thập thêm ý kiến và khảo sát về nhu cầu từ doanh nghiệp.
- Lưu ý:
 - + Nên tập trung vào lĩnh vực cụ thể trong ngành công nghiệp phụ trợ để việc hỗ trợ được hiệu quả (ví dụ: chuỗi doanh nghiệp sản xuất làm ô tô, thiết bị nông nghiệp,... rất cần chứng nhận ISO 50001).
 - + Cần nâng cao nhận thức của toàn bộ cộng đồng doanh nghiệp, không kể quy mô và năng lực để các doanh nghiệp đều áp dụng tiêu chuẩn.
 - + Sau khi tổ chức các khoá tập huấn thì làm tổ chức ngay các buổi hội nghị, hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình tập huấn để rút kinh nghiệm nhanh chóng.
 - + Phí chứng nhận tiêu chuẩn ISO 50001 sẽ dựa trên Quy mô và phạm vi của doanh nghiệp, Quacert có thể đóng góp cho Dự án bằng một phần chi phí tư vấn.

V. Kết luận

- Các bên thống nhất định hướng kí kết văn bản hợp tác ba bên để hỗ trợ doanh nghiệp trong khuôn khổ Dự án.
- Các bên sẽ gửi lại bản đề xuất hỗ trợ doanh nghiệp, thông tin Dự án để xây dựng bản đăng ký tham gia dự án cho doanh nghiệp.
- Các bên thống nhất ngày tổ chức hội thảo chia sẻ về tiêu chuẩn ISO 90001 và thông tin về Dự án thông qua Hội thảo “*Phổ biến tuyên truyền việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 50001:2018 để tiết kiệm năng lượng trong các đơn vị ngành công nghiệp hỗ trợ Việt*”

Nam” dự kiến tổ chức vào 8h00 – 11h30, ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường Nhà A – Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Số 8 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.



Hình 1: Cuộc họp giữa VCCI, VASI và QuaCert

PHỤ LỤC 4: BIÊN BẢN HỌP “CẬP NHẬT TIẾN ĐỘ CHUẨN BỊ HỘI THẢO KHỞI ĐỘNG DỰ ÁN”

I. Thông tin chung

1. Thời gian: 14:00 – 15:00, ngày 14/8/2023

2. Địa điểm: Viện Tin học Doanh nghiệp, Tầng 4, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

3. Thành phần Tham dự:

- Ông Nguyễn Ngọc Khiêm – Phó Viện trưởng
- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền: Trưởng phòng Đề án, Điều phối Dự án
- Bà Phạm Thái An: Chuyên viên, Phòng Đề án
- Ông Nguyễn Văn Khoa: Chuyên viên Phòng Tư vấn và Đào tạo, Trợ lý Dự án.

4. Mục tiêu cuộc họp

- Cập nhật tiến độ công tác chuẩn bị cho hội thảo khởi động dự án ngày 18/8/2023.

5. Nội dung cuộc họp:

5.1. Về công tác thông tin tuyên truyền

Ban quản lý Dự án đã tiếp cận và chia sẻ thông tin tới đa dạng các kênh truyền thông của VCCI cũng như các tổ chức đối tác. Cụ thể:

- Cộng đồng doanh nghiệp đang hợp tác/đã từng tham gia các sự kiện của VCCI
- Tin bài bảo trợ truyền thông của Viet Nam Energy Partnership Group (VEPG)⁴

Theo đó, tính đến ngày 14/8/2023, Ban Quản lý Dự án đã nhận được 126 lượt đăng ký của các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Trong đó:

- 17 đại diện đến từ các bộ ban ngành,
- 59 đại diện đến từ doanh nghiệp
- 50 đại diện đến từ các tổ chức và đơn vị khác

Tổng cộng có 46 câu hỏi, ý kiến được gửi về từ các đại biểu đăng ký tham dự. VCCI cũng đã liên hệ với các đối tác truyền thông để phối hợp đưa tin sau hội thảo.

5.2. Về công tác chuẩn bị nội dung, các bài phát biểu và thảo luận trong hội thảo:

Tính đến ngày 14/8/2023, Ban Quản lý Dự án đã nhận được toàn bộ các bài phát biểu, các bài trình bày tham luận từ các diễn giả. Tất cả các bài tham luận đã được Ban Quản lý Dự án kiểm duyệt trước khi trình bày trong khuôn khổ hội thảo.

5.3. Về công tác hậu cần tổ chức:

Tính đến ngày 14/8/2023, Dự án đã lựa chọn được toàn bộ đơn vị cung cấp dịch vụ hậu cần sự kiện cho hội thảo, có tính đến yếu tố cân bằng giới và trao quyền cho phụ nữ:

⁴ Xem tin bài tại: <https://vepg.vn/events/hoi-thao-khoi-dong-du-an-thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-trong-nganh-cong-nghiep-ho-tro-va-cong-nghiep-che-bien-thuc-pham-tai-viet-nam/>

- Lựa chọn 01 phiên dịch viên là nữ
- Lựa chọn 01 biên dịch viên tài liệu hội thảo là nữ
- Lựa chọn 01 công ty cung cấp gói dịch vụ hội thảo trực tuyến do nữ làm chủ
- Lựa chọn 01 công ty cung cấp gói dịch vụ in ấn tài liệu và văn phòng phẩm do nữ làm chủ
- Lựa chọn 03 lễ tân tiếp đón là nữ
- Bên cạnh đó, lựa chọn 01 kỹ thuật viên là nam và 01 đơn vị cung cấp dịch vụ hậu cần ăn uống do nam làm chủ

Kết luận:

- Công tác chuẩn bị cho hội thảo khởi động dự án đã được kiện toàn
- Kế hoạch tổ chức ưu tiên phân tích giới, độ nhạy và sự hòa nhập để đảm bảo bình đẳng giới một cách triệt để và trao quyền cho phụ nữ.



Hình 2: Cuộc họp cập nhật tiến độ chuẩn bị cho cuộc họp khởi động

PHỤ LỤC 5: BÁO CÁO HỘI THẢO KHỞI ĐỘNG DỰ ÁN

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên hội nghị, hội thảo:

- Hội thảo Khởi động Dự án: Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam.

2. Mục đích hội nghị, hội thảo

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Viện Tin học Doanh nghiệp tổ chức chương trình hội thảo nhằm tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trao đổi, thảo luận và mở rộng hợp tác để phát triển các giải pháp, nền tảng hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyển dịch năng lượng và SDNLTK&HQ phù hợp với định hướng tăng trưởng bền vững, cam kết quốc tế về cắt giảm phát thải khí nhà kính của Việt Nam.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị, hội thảo

- Thời gian: 08:00 – 11:30, thứ sáu, ngày 18/8/2023
- Địa điểm: Hội trường 01, tầng 7, toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Ngôn ngữ: Tiếng Việt và Tiếng Anh

4. Đơn vị tổ chức

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
- Viện Tin học Doanh nghiệp

5. Mục tiêu hội thảo

- Chia sẻ các thông tin về Dự án: Mục tiêu, kết quả, kế hoạch hành động;
 - Trao đổi thông tin, kinh nghiệm về tiêu chuẩn, yêu cầu, thực trạng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả SDNLTK&HQ trong công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm;
 - Kết nối doanh nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các doanh nghiệp cung cấp giải pháp đo lường, kiểm toán, chứng nhận về SDNLTK&HQ và các tổ chức tài chính;
 - Xây dựng mạng lưới đối tác trong lĩnh vực năng lượng.

6. Chương trình hội thảo

Thời gian	Chủ đề
08:00 – 08:30	Đăng kí đại biểu
08:30 – 08:45	Giới thiệu đại biểu và nội dung chương trình
08:45 – 08:55	Phát biểu khai mạc Ông Bùi Trung Nghĩa, Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

Thời gian	Chủ đề
08:55 – 09:05	Phát biểu chào mừng Ông Jonh Robert Cotton, Quản lý Chương trình cấp cao, Đối tác Chuyển dịch năng lượng Đông Nam Á (ETP)
09:05 – 09:25	Các quy định và chính sách điều chỉnh việc sử dụng năng lượng và phát thải khí nhà kính trong ngành công nghiệp phụ trợ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam Ông Trần Hà Ninh - Chuyên gia Cục biến đổi khí hậu – Bộ Tài nguyên và Môi trường (DCC)
09:25 – 09:45	Giới thiệu Dự án "Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam" và kế hoạch triển khai Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Điều phối Dự án "Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành Công nghiệp Hỗ trợ và Công nghiệp Chế biến Thực phẩm tại Việt Nam"
09:45 – 10:00	Kinh nghiệm thực tiễn trong tư vấn, giám sát và cung cấp giải pháp năng lượng hiệu quả Bà Aya Yamamoto – Điều phối Dự án Công ty TNHH Yuko Keiso
10:00 – 10:15	Giải lao/& Chụp ảnh lưu niệm Kết hợp tham quan triển lãm sản phẩm, dịch vụ, giải pháp của đơn vị tài trợ và khảo sát nhanh doanh nghiệp)
10:15 – 10:30	Cơ chế/định hướng tài chính trong hoạt động đầu tư cho các dự án năng lượng tại Việt Nam Bà Nguyễn Thị Thanh An, Trưởng Ban Chuyển đổi năng lượng Cơ quan Phát triển Pháp tại Việt Nam (AFD)
10:30 – 10:45	Giới thiệu về Cơ chế Tín chỉ chung (JCM) và kinh nghiệm triển khai các dự án SDNLHQ&TK, giảm phát thải khí nhà kính trong khuôn khổ chương trình JCM tại Việt Nam Ông Kentaro Takahasi, Trợ lý Giám đốc, Bộ môi trường Nhật Bản (MOEJ)
10:45 – 11:20	Thảo luận nhóm (Hỏi – đáp) Điều phối: VCCI và các bên liên quan
11:20 – 11:30	Bế mạc sự kiện Điều phối: VCCI

Hình 3: Chương trình hội thảo

7. Truyền thông

Hội thảo có sự tham gia của 17 đơn vị báo chí, 3 đơn vị truyền hình và một số đơn vị khác hỗ trợ truyền thông cho sự kiện. Danh sách các tin tức, bài viết về hội thảo bao gồm:

STT	Đơn vị	Tin bài	Đường dẫn
1	Truyền hình Nhân Dân	Bản tin: Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong công nghiệp	https://nhandantv.vn/su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-trong-doanh-nghiep-d232932.htm

2	VnEconomy	Hạn chế về tài chính khiến doanh nghiệp bỏ qua các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm	https://vneconomy.vn/han-che-ve-tai-chinh-khien-doanh-nghiep-bo-qua-cac-giai-phap-su-dung-nang-luong-tiet-kiem.htm
3	VOV - Đài Tiếng nói Việt Nam	Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp (18/8/2023)	https://vov1.vov.gov.vn/tin-thoi-su/thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-trong-nganh-cong-nghiep-18820-cmobile184-103377.aspx
4		Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp	https://vovworld.vn/vi-VN/kinh-te/thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-trong-nganh-cong-nghiep-1224654.vov
5	Thời báo ngân hàng	Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ	https://thoibaonganhang.vn/thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-trong-nganh-cong-nghiep-ho-tro-143109.html
6	Kênh truyền hình Kinh tế Tài chính VITV	Bản tin Tâm chấn ngày 20/08/2023	https://vitv.vn/tin-video/20-08-2023/ban-tin-tam-chan-phat-song-2035-20-08-2023/309415
7	VnExpress	Nhà máy có thể giảm 40% lượng điện nhờ công nghệ	https://vnexpress.net/vcci-nha-may-co-the-giam-40-luong-dien-nho-cong-nghe-4643283.html
8	Tạp chí Mekong ASEAN	Các doanh nghiệp gặp khó trong giải pháp tiết kiệm năng lượng	https://mekongasean.vn/cac-doanh-nghiep-con-gap-kho-trong-giai-phap-tiet-kiem-nang-luong-post25789.html
9	Tạp chí điện tử TheLEADER	Thúc đẩy tiết kiệm năng lượng trong sản xuất công nghiệp	https://theleader.vn/thuc-day-tiet-kiem-nang-luong-trong-san-xuat-cong-nghiep-1692351248234.htm
10	Trung tâm Thông tin	Khởi động dự án “Thúc đẩy sử dụng	https://evn.com.vn/d6/news/Khoi-dong-du-an-Thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-

	Điện lực, Tập đoàn Điện lực Việt Nam	năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam”	kiem-va-hieu-qua-trong-nganh-cong-nghiep-ho-tro-va-cong-nghiep-che-bien-thuc-pham-tai-Viet-Nam-100-668-121423.aspx
11	Vietnam Business Forum	Khởi động dự án thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp	https://vccinews.vn/news/47320/khoi-dong-du-an-thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-trong-nganh-cong-nghiep.html ' https://vccinews.com/news/49686/vcci-launches-the-project-%E2%80%9Cpromotion-energy-efficiency-in-supporting-and-food-processing-industries-in-vietnam%E2%80%9D.html '
12	Báo Nông nghiệp Việt Nam	Khởi động dự án sử dụng tiết kiệm năng lượng trong một số ngành công nghiệp	https://nongnghiep.vn/khoi-dong-du-an-su-dung-tiet-kiem-nang-luong-trong-mot-so-nganh-cong-nghiep-d359571.html
13	Báo Pháp Luật Thành phố Hồ Chí Minh	Pháp cam kết tài trợ hơn 2,3 tỉ EUR cho các dự án phát triển bền vững	https://plo.vn/phap-cam-ket-tai-tro-hon-23-ti-eur-cho-cac-du-an-phat-trien-ben-vung-post747400.html
14	Tạp chí Doanh nghiệp Việt Nam	Thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch đối với công nghiệp hỗ trợ, chế biến thực phẩm	https://doanhnghiepv.vn/doanh-nghiep/thuc-day-su-dung-nang-luong-sach-doi-voi-cong-nghiep-ho-tro-che-bien-thuc-pham/20230818122240061
15	Tạp chí Tài chính doanh nghiệp	Khởi động dự án Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm trong ngành công nghiệp hỗ trợ	https://taichinhdoanhnghiep.net.vn/khoi-dong-du-an-thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-trong-nganh-cong-nghiep-ho-tro-va-cong-nghiep-che-bien-thuc-pham-tai-viet-nam-100-668-121423.aspx

		và chế biến thực phẩm	ngiep-ho-tro-va-che-bien-thuc-pham-d41627.html
16	Thời báo Tài chính Việt Nam	Hỗ trợ ngành chế biến thực phẩm và công nghiệp phụ trợ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	https://thoibaotaichinhvietnam.vn/ho-tro-nganh-che-bien-thuc-pham-va-cong-nghiep-phu-tro-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-134251.html
17	Báo Vietnam.net	100 nhà sản xuất được tuyên truyền nâng nhận thức sử dụng năng lượng tiết kiệm	https://vietnamnet.vn/100-nha-san-xuat-duoc-tuyen-truyen-nang-nhan-thuc-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-2180476.html
18	VietnamPlus	VCCI: Khởi động dự án thúc đẩy tiết kiệm năng lượng trong sản xuất	https://www.vietnamplus.vn/vcci-khoi-dong-du-an-thuc-day-tiet-kiem-nang-luong-trong-san-xuat/889759.vnp
19	Báo Người đưa tin	Doanh nghiệp còn gặp khó trong áp dụng giải pháp tiết kiệm năng lượng	https://www.nguoiduatin.vn/doanh-nghiep-con-gap-kho-trong-ap-dung-giai-phap-tiet-kiem-nang-luong-a622260.html
20	Thông tấn xã Việt Nam	Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	https://vnews.gov.vn/video/thuc-day-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-91379.htm
21	Báo kinh tế đô thị	Việt Nam có tiềm năng dẫn đầu ĐNA trong nỗ lực chuyển đổi năng lượng: ETP	https://kinhtedothi.vn/viet-nam-co-tiem-nang-dan-dau-dna-trong-no-luc-chuyen-doi-nang-luong-etp.html
22	Tạp chí Điện tử Doanh nghiệp hội nhập	Thúc đẩy dùng năng lượng tiết kiệm trong công nghiệp chế biến thực phẩm	https://doanhngiepjoinhap.vn/thuc-day-dung-nang-luong-tiet-kiem-trong-cong-nghiep-che-bien-thuc-pham.html

23	Tạp chí Doanh nghiệp và Kinh tế xanh	Khởi động dự án sử dụng hiệu quả năng lượng trong ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm	https://doanhnghiepkinhhtexanh.vn/khoi-dong-du-an-su-dung-hieu-qua-nang-luong-trong-cac-nganh-cong-nghiep-ho-tro-va-che-bien-thuc-pham-a17904.html
24	VCCI Website	VCCI: Khởi động dự án thúc đẩy tiết kiệm năng lượng trong sản xuất	https://m.vcci.com.vn/vcci-khoi-dong-du-an-thuc-day-tiet-kiem-nang-luong-trong-san-xuat
25	Báo Điện tử chính phủ	Thúc đẩy tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm	https://baochinhphu.vn/thuc-day-tiet-kiem-nang-luong-trong-cong-nghiep-ho-tro-va-che-bien-thuc-pham-102230818151144246.htm
26	Tạp chí Doanh nghiệp kinh tế xanh	Khởi động dự án sử dụng hiệu quả năng lượng trong ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm	https://doanhnghiepkinhhtexanh.vn/khoi-dong-du-an-su-dung-hieu-qua-nang-luong-trong-cac-nganh-cong-nghiep-ho-tro-va-che-bien-thuc-pham-a17904.html
27	Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Thúc đẩy tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm	https://tietkiemnangluong.com.vn/tin-tuc/hop-tac-quoc-te/t30652/thuc-day-tiet-kiem-nang-luong-trong-cong-nghiep-ho-tro-va-che-bien-thuc-pham.html
28	CÔNG TY TNHH COMMEDIA	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong công nghiệp: Doanh nghiệp cần chủ động	https://congnghiempdichvu.vn/tai-chinh/su-dung-nang-luong-tiet-kiem-va-hieu-qua-trong-cong-nghiep-doanh-nghiep-can-chu-dong.html

Hình 4: Danh sách tin bài báo chí

8. Thành phần tham dự

Thành phần tham dự: đại diện các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân thuộc khối công và tư nhân hoạt động/có liên quan đến ngành công nghiệp phụ trợ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam

Tổng số lượng: 130 đại biểu (97 người tham dự trực tiếp, 33 người tham dự trực tuyến):

- Đại biểu là người Việt Nam: 125 đại biểu;
- Đại biểu là người nước ngoài: 5 đại biểu

9. Cân bằng giới và trao quyền cho phụ nữ

Trong số 130 đại biểu tham dự hội thảo, có 58/130 đại biểu là nữ giới, chiếm 44,62% tổng số lượng đại biểu tham dự hội nghị. Trên cơ sở xem xét đến năng lực, kinh nghiệm và nhu cầu của dự án, 4/5 cá nhân và đơn vị cung ứng dịch vụ có chủ doanh nghiệp là nữ, tương ứng với 80% đơn vị cung ứng dịch vụ đã được lựa chọn để phối hợp tổ chức hội thảo

II. KẾT QUẢ HỘI THẢO

1. Kết quả hội thảo

- Phổ biến cho các đại biểu tham dự, đặc biệt là các doanh nghiệp các quy định và chính sách điều chỉnh việc sử dụng năng lượng và phát thải khí nhà kính trong ngành công nghiệp phụ trợ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam;
- Giới thiệu đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tham gia các thông tin chi tiết về Dự án "Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam", cụ thể là các thông tin về nội dung, phạm vi dự án, mục tiêu hoạt động, kết quả dự kiến và kế hoạch triển khai trong giai đoạn 2023-2025;
- Chia sẻ các kinh nghiệm thực tiễn trong tư vấn, giám sát và cung cấp giải pháp năng lượng hiệu quả của Công ty TNHH Yuko Kei-so tới các đại biểu tham dự;
- Giới thiệu các cơ chế/định hướng tài chính trong hoạt động đầu tư cho các dự án năng lượng tại Việt Nam của Cơ quan Phát triển Pháp tại Việt Nam;
- Giới thiệu về Cơ chế Tín chỉ chung (JCM) và kinh nghiệm triển khai các dự án SDNLHQ&TK, giảm phát thải khí nhà kính trong khuôn khổ chương trình JCM tại Việt Nam;
- Trao đổi, thảo luận, giải đáp một số thắc mắc của các bên tham gia đối với vấn đề năng lượng, đặc biệt là thắc mắc từ cộng đồng doanh nghiệp.

2. Đánh giá ưu điểm, hạn chế

2.1. Ưu điểm

- Hội thảo đã đạt được các mục tiêu đề ra so với đề án
- Chất lượng và an ninh của hội thảo được đảm bảo

2.2. Hạn chế

- Do thời lượng sự kiện có hạn, một câu hỏi của đại biểu chưa được giải đáp và được chuyển sang giải đáp qua email sau hội thảo

3. Những vướng mắc, vấn đề phát sinh trong hội nghị, hội thảo đã hoặc chưa được xử lý (nếu có)

- Không có các vướng mắc, vấn đề phát sinh trong khuôn khổ hội thảo

4. Các văn bản, tuyên bố được ký kết hoặc đưa ra tại hội nghị, hội thảo (nếu có)

- Không có văn bản, tuyên bố được ký kết hoặc đưa ra tại hội thảo

III. Ảnh CHỤP HỘI THẢO





Hình 5: Hội thảo khởi động Dự án ngày 18 tháng 8 năm 2023

II. DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ HỘI THẢO

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
THAM DỰ TRỰC TIẾP					
1	Bùi Trung Nghĩa	Phó Chủ tịch	VCCI	024.35742022	Nam
2	Nguyễn Ngọc Khiêm	Phó Viện trưởng	Viện Tin học Doanh nghiệp	0989059069	Nam
3	John Robert Cotton -	Quản lý Chương trình Cấp cao	Quỹ Chuyển dịch Năng lượng Đông Nam Á (ETP)	+66988321614	Nam
4	Đỗ Mạnh Toàn	Điều phối viên quốc gia	Quỹ Chuyển dịch Năng lượng Đông Nam Á (ETP)	+ 84 96 381 9416	Nam
5	Nguyễn Thị Thanh An	Head of Energy Transition Unit, Energy Transition Unit,	The Agence Française de Développement (AFD)	0917853431	Nữ
6	Aya Yamamoto	Project coordinator, International Projects Department	Yuko-Keiso Co., Ltd.	+81-80-7038-8342	Nữ
7	Shiro Tokura	Sales Manager	Yuko Vietnam Co., Ltd	0243-724-6638	Nam
8	Trương Thị Chí Bình	Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký	Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam - VASI	0913007435	Nữ
9	Phạm Hải Phong	Chánh văn phòng	Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam - VASI	0945983992	Nam

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
10	Hoàng Văn Khởi	Phó Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	03865336680	Nam
11	Đặng Xuân Tùng	Chuyên viên	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	0386533680	Nam
12	Trịnh Xuân Vịnh	Trưởng Ban	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc	0915621636	Nam
13	Phan Tuệ Minh	Chủ tịch Liên hiệp Hội	Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc	0912015963	Nam
14	Nguyễn Trọng Tiến	Chuyên viên Vụ Khoa học và Công nghệ	Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương	0832229966	Nam
15	Nguyễn Bảo Thoa	Điều phối chương trình Shetrades	Trung tâm Thương mại quốc tế ITC	0903438924	Nữ
16	Trần Thị Lan Hương	Giảng viên	Khoa công nghệ thực phẩm, học viện nông nghiệp VN	0912905691	Nữ
17	Nguyễn Ngọc Khắc	Cán bộ chương trình	Trung Tâm Nghiên cứu sáng tạo và phát triển bền vững (CCS)	0979607879	Nam

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
18	Đặng Thị Thanh Huyền	Phó Giám đốc	Quỹ Hỗ trợ đổi mới Giáo dục phổ thông Việt Nam	0948989939	Nữ
19	Nguyễn Minh Ngọc	Phó Giám Đốc -Trung Tâm Dịch Vụ Khoa Học Công Nghệ	Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất Lượng	0912112626	Nam
20	Lê Chí Dũng	Trưởng phòng	Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng	0912678680	Nam
21	Nguyễn Quang Huy	Trưởng Phòng	Viện Công Nhận Chất Lượng Việt Nam (VACI)	0921882153	Nam
22	Trịnh Quốc Dũng	Giảng viên và Chuyên gia tư vấn độc lập	Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội	02438682623	Nam
23	Phạm Đức Uy	Quản lý dự án	IFC	086449580	Nam
24	Phạm Đức Việt	Cán bộ	Vietcombank	0949620839	Nam
25	Kỳ Thị Hải Yến	Nhân viên phòng HCNS	CÔNG TY CỔ PHẦN MIZA	0915334775	Nam
26	Phạm Văn Tuyền	Quản lý Kỹ thuật	Công ty CP Năng lượng và Môi trường Bách Khoa	0986463689	Nam
27	Trần Nguyễn Phương Thảo	Quản lý dự án	Công ty CP Năng lượng và Môi trường Bách Khoa	0987907497	Nữ

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
28	Nguyễn Thu Phương	Trưởng phòng Kinh doanh	Công ty cổ phần Cơ khí và Môi trường Nam An	0916841515	Nữ
29	Phạm Đình Sức	Phòng Chứng nhận	Công ty TNHH chứng nhận KNA	0986797666	Nam
30	Nguyễn Viết Toàn	Giám Đốc	Công Ty TNHH Kỹ Thuật Tự Động Etec	0903949582	Nam
31	Lê Phương Anh	Giám đốc	SBVN LTD.	0968090886	Nữ
32	Trần Thành Vũ	Giám đốc	Edeec co.ltd	0904861128	Nam
33	Lê Văn Du	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật - An Toàn	Ban Quản lý dự án Điện 1 - Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam	0972442956	Nam
34	Lê Quang Hung	Gd	CTY CP NGUYỄN THỦY	0888176038	Nam
35	Chu Đức Hiếu	Trưởng phòng	Chi cục Thủy sản - Sở Nông nghiệp và PTTN Hà Nội	0985966828	Nam
36	Francis Barram	CEO	ElectroProducts	0987686169	Nam
37	Van Thi Tran	Manager	ElectroProducts	0936241113	Nữ
38	Trần Thị Vượng	Tổng giám đốc	Công ty cổ phần chế biến thực phẩm Cao Bằng	0366808686	Nữ
39	PHẠM XUÂN ĐỊNH	Trợ lý TGĐ	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA KỸ THUẬT VÂN LONG	0962301692	Nam
40	Nguyễn Duy Doanh	Trợ lý kỹ thuật/ Phòng Cơ điện	Công ty TNHH Một thành viên Cơ điện và vật liệu nổ 31	0985378932	Nam

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
41	Bùi Thọ Thiện	Trợ lý kỹ thuật/ Phòng Cơ điện		0846202215	Nam
42	Phạm Ngọc Vinh	Phó giám đốc	Công ty TNHH Polytech	0983331789	Nam
43	Nguyễn Xuân Quang	Giám đốc công ty	Công ty cổ phần Năng lượng Môi trường ENERVI Việt Nam	0916127468	Nam
44	Thân Văn Toàn	Giám đốc	Công ty CP Công nghệ năng lượng Bách Khoa Hà Nội	0985139840	Nam
45	Bùi Thị Thanh Thảo	Quản lý dự án		0356729831	Nữ
46	Lê Văn Hải	Trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Năng lượng và Môi trường Việt Nam	0973819632	Nam
47	Nguyễn Mạnh Hùng	Trưởng phòng Thiết bị	BKET	0902208616	Nam
48	Vũ Quang Minh	Giám đốc	Công ty cổ phần bảo tồn sinh quyển Bình Minh	0913234536	Nam
49	Nông Huy Hoàng	Giám đốc Khối tư vấn doanh nghiệp	Sinh Viet Intelligence JSC	0858368199	Nam
50	Duc My	Social Management	Napa	0943893729	Nữ
51	Ngo Hoai	Giám đốc	XLABS	091349790	Nữ

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
52	Nguyễn Hà Trâm	Phóng viên	Truyền hình Nhân Dân	0904628492	Nữ
53	Hương Loan	Phóng viên	VnEconomy	0912642985	Nữ
54	Nguyễn Hằng	Nhà báo	VOV - Đài Tiếng nói Việt Nam	0982101637	Nữ
55	Nguyễn Thanh Hà	Phóng viên	Báo ngân hàng	0345926901	Nữ
56	Nguyễn Ngọc	Phóng viên, Biên tập viên	Kênh truyền hình Kinh tế Tài chính VITV	0912823001	Nữ
57	Nguyễn Phương Ánh	Phóng viên	VnExpress	0948863434	Nữ
58	Lê Thị Diễm Ly	Phóng viên	B	0968316429	Nữ
59	Chu Thu Thảo	Phóng viên	Tạp chí Mekong ASEAN	0932229266	Nữ
60	Quách Thị Kiều Mai	Nhà báo	Tạp chí điện tử TheLEADER	0974161795	Nữ
61	Nguyễn Thu Giang	Biên tập viên	Trung tâm Thông tin Điện lực, Tập đoàn Điện lực Việt Nam	0985292135	Nữ
62	Vũ Thị Hà	Phóng viên	Vietnam Business Forum	0363745209	Nữ
63	Đinh Đức Tùng	Phóng viên	Báo Nông nghiệp Việt Nam	0982692943	Nam
64	An Hiền	Phóng viên	Báo Pháp Luật TPHCM	0979056329	Nữ

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
65	Nguyễn Thu Hằng	Phó Ban Biên tập	Tạp chí Tài chính doanh nghiệp	0936417106	Nữ
66	Vũ Thị Luyện	Phóng viên	Thời báo Tài chính Việt Nam	0356071957	Nữ
67	Nguyễn Ngọc Lâm	Nhà báo	Hanoi Times	0918867979	Nam
68	Vũ Hoàng Huệ	Phóng viên	Báo Vietnam.net	0913254123	Nữ
69	Nguyễn Hoàng Nam	Phóng viên	Người đưa tin	0816426418	Nam
70	Nguyễn Thị Hạnh	Phóng viên	VietnamPlus	0915033305	Nữ
71	Nguyễn Thị Tuyết	Phóng viên	Thông tấn xã VN	0984338485	Nữ
72	Hoàng Văn Thanh	Chuyên gia	Trung tâm QUACERT	0989968715	Nam
73	Hồ Trung Nam	Manager	Yuko Việt Nam	0967230982	Nam
74	Nguyễn Thành Trung	Manager	Dace	0902245295	Nam
75	Đào Thị Hằng Vân	CV	Cục Chất lượng, CB & PTTT	0983210595	Nữ
76	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Chuyên viên	BKET	0354483233	Nữ
77	Tống Thị Thư	Chuyên viên	BKET	0376159656	Nữ
78	Đồng Thị Thủy	Chuyên viên	BKET	0919510854	Nữ
79	Nguyễn Việt Hà	Chuyên viên	BKET	0962948256	Nam
80	Đình Văn Chiến	Viện trưởng	UBTW Hội Liên hiệp Hội VN	0913314028	Nam

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
81	Nguyễn Trường Xuân	TP.HTQT	Công ty CP ĐTXD PT Đông Đô	0942265107	Nam
82	Nguyễn Thu Trang	Partnership	UNOPS	+66988321614	Nữ
83	Phạm T. H. Nhung	GĐ	Công ty CP CN QT SPS	0862211786	Nữ
84	Phạm Minh Phong	TPTC	Công ty CP Miza	0396242942	Nam
85	Nguyễn T.Minh Tâm	FA	Pro Sports	0984000535	Nữ
86	Nguyễn Xuân Tiên	PCT	Hội KHKT Lạnh và ĐHKK	0913212345	Nam
87	Chử Thị Minh Phương	PTP	Sở NNPTNN Hà Nội	024 3382 8476	Nữ
88	Nguyễn Khắc Thành	Chuyên viên	Quarcert	0399642936	Nam
89	Trần Thị Ngọc Anh	QVAG	Quacert	0912214859	Nữ
90	Lê Xuân Đại	TP	VP Prosparts	0913097688	Nam
91	Trần Tiến Hòa	CB	GIZ	0866705978	Nam
92	Nguyễn Trung Thắng	GĐ	KPMG	0948255557	Nam
93	Trần Việt Hương	Marketing	TC Đo lường chất lượng	0965324768	Nữ
94	Trần Hoài Nam	Kinh doanh	Alphanam E&C	0976963333	Nam
95	Nguyễn Thanh Tùng	GĐ	Trung tâm khuyến công TKNL Cần Thơ	0907499560	Nam

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
96	An tonio Nguyễn	GĐ ĐH	Công ty Bách Phong	0912812419	Nam
97	Vũ Thị Thu Thủy	TP	Công ty CP Năng lượng BKHN	0984123109	Nữ
	THAM DỰ ONLINE				
1	Nguyễn Thanh Tùng	Giám Đốc	Tungphuongfood	0828528666	Nam
2	Nguyễn Thị Thảo	Cán bộ chương trình	Trung tâm CCS	972089522	Nữ
3	Yassin Elsherif	Product Developer	eeaser GmbH	0491783014609	Nam
4	Phạm Thị Hồng Nhung	Giám Đốc	Công ty Cổ phần Chứng Nhận Quốc Tế SPS	0974233035	Nữ
5	Ngô Thị Thu Hồng	Tổng Giám Đốc	Công ty cổ phần Ameii Việt Nam	0963656558	Nữ
6	Vũ Thị Huế	Trưởng phòng xuất nhập khẩu		<u>0916 771 678</u>	Nữ
7	Nguyễn Thị Huyền	Trưởng phòng Quản lý hệ thống	Cổ phần dinh dưỡng Nutricare	037.367.5164	Nữ
8	Nguyễn Thị Diệu Hiền	PGĐ	VCCI Cần Thơ	0903606333	Nữ
9	Ngo Van Thong	Trưởng phòng Thông tin, tư vấn và dịch vụ	Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Hậu Giang	0915711221	Nam

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
10	Trần Hà Ninh	Chuyên viên, Phòng Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và Bảo vệ tầng ô- dôn	Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường	0912877225	Nam
11	Nguyen Hong Quang	QL	FG	0842348484	Nam
12	Võ Thị Cẩm Sang	Trưởng phòng Hành chính và Tư vấn hỗ trợ	Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa TP Cần Thơ	0986208005	Nữ
13	Nguyễn Thanh Liên	Giám đốc		0947224555	Nam
14	Phạm Thị Phượng	Chuyên viên	Trung Tâm Meet - VCCI Cần Thơ	0939051086	Nữ
15	Nguyễn Công Trình	Phó giám đốc	Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh	0912222467	Nam
16	Saori Iwasaki	Chief, International Projects Department	Yuko-Keiso Co., Ltd.	+81-3-5720- 3238	Nữ
17	Hoàng Văn Hội	Quản lý	Công ty CP dịch vụ năng lượng và môi trường Toàn Cầu	0982128946	Nam
18	Lương Hoàng Anh	Phó trưởng phòng, Phòng Tiêu chuẩn điện điện tử	Viện tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam VSQI	0913011982	Nữ

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
19	Hoà	Cán bộ	Trung tâm CCS		Nữ
20	Mr NGUYỄN VĂN	Phó Chủ tịch Hiệp hội	HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ HÀ NỘI (HANSIBA)	0834885333	Nam
21	Kentaro Takahashi	Trợ lý Giám đốc	Bộ Môi trường Nhật Bản (MOEJ)		Nam
22	Phan Thị Nguyệt Minh	Phóng viên	Tạp chí Doanh nghiệp Việt Nam	0987271433	Nữ
23	Hà Phương	Cá nhân			Nữ
24	Nguyễn Xuân Đức	Cá nhân			Nam
25	Đoàn Thế Hùng	CEO	Công ty TNHH HẠT GIỐNG VÀ NÔNG SẢN NĂM SAO	0983828768	Nam
26	Trần Hân	Cá nhân			Nữ
27	Thuỷ	Cá nhân			Nữ
28	Hoang Nguyen	Cá nhân			Nam
29	Khanh Nguyen	Cá nhân			Nam
30	Thuy Phan Thu	Cá nhân			Nữ
31	Thanh Toan	Cá nhân			Nam
32	Võ Xuân Tân	Giám Đốc	Trung tâm khuyến nông Hậu Giang	0903199508	Nam
33	Trịnh Quang	Cá nhân			Nam

Hình 6: Danh sách đại biểu tham dự hội thảo

PHỤ LỤC 6: BÁO CÁO HỘI THẢO ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP ĐÁP ỨNG CÁC YÊU CẦU LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ THÔNG QUA VIỆC ÁP DỤNG ISO 50001:2018

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỘI THẢO

Tên hội nghị, hội thảo:

- Đồng hành cùng Doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu liên quan đến quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả thông qua việc áp dụng ISO 50001:2018

Mục đích của hội thảo

- Cập nhật, trao đổi thông tin và kết nối các đơn vị có liên quan nhằm phát triển các giải pháp hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp giảm mức tiêu thụ năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên cơ sở áp dụng tiêu chuẩn ISO 50001:2018.

Thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị, hội thảo

- Thời gian: 08:30 – 11:30, thứ năm, ngày 28/9/2023
- Địa điểm: Hội trường 103, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Số 8 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Mục tiêu

- Chia sẻ các thông tin về Dự án: Mục tiêu, kết quả, kế hoạch hành động;
- Trao đổi thông tin, kinh nghiệm về tiêu chuẩn, yêu cầu, thực trạng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (SDNLTK&HQ) trong công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm;
- Kết nối doanh nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các doanh nghiệp cung cấp giải pháp đo lường, kiểm toán, chứng nhận về SDNLTK&HQ và các tổ chức tài chính;
- Xây dựng mạng lưới đối tác trong lĩnh vực năng lượng.

1. Chương trình hội thảo

Thời gian	Chủ đề
08:30 – 09:00	Tiếp đón đại biểu
09:00 – 09:05	Giới thiệu đại biểu và nội dung chương trình
09:05 – 09:15	Phát biểu khai mạc <i>Ông Trần Quốc Dũng – Giám đốc QUACERT</i>
09:15 – 09:20	Phát biểu của Lãnh đạo Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất Lượng <i>Ông Hà Minh Hiệp, Quyền Tổng cục trưởng</i>

09:20 - 09:30	Phát biểu của Lãnh đạo Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) Ông Phan Đăng Tuấn, Chủ tịch
09:30 - 09:45	Các yêu cầu trong nước và quốc tế liên quan đến quản lý, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đối với doanh nghiệp chế biến, chế tạo Ông Vũ Hoàng Minh - Trưởng phòng Đảm Bảo Chất lượng - QUACERT
09:45 - 10:00	Giới thiệu tiêu chuẩn Hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001:2018, mục tiêu và lợi ích của việc áp dụng tiêu chuẩn Bà Trần Thị Ngọc Anh – TP. Chứng nhận Hệ thống - QUACERT
10:00-10:15	Tea-break – Chụp ảnh kỷ niệm
10:15 - 10:30	Giới thiệu về dự án: “Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam” và các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp triển khai - áp dụng ISO 50001:2018 Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Điều phối Dự án
10:30 - 10:45	Kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình áp dụng Hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 tại Công ty Prime Yên Bình Ông Nguyễn Xuân Huấn - Giám đốc Công ty Prime Yên Bình
10:45 - 10:55	Ký MOU Đại diện VCCI-VASI-QUACERT
10:55 - 11:25	Thảo luận nhóm (Hỏi - đáp) Điều phối: VCCI -VASI-QUACERT -PRIME YÊN BÌNH
11:25 - 11:30	Bế mạc sự kiện Điều phối: QUACERT

Hình 7: Chương trình hội thảo

2. Truyền thông sự kiện

Tổng cộng có 05 đơn vị truyền thông đưa tin về sự kiện. Danh sách tin bài bao gồm:

STT	Đơn vị	Tin bài	Đường dẫn
1	Trang web Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Vietnam - National Energy Efficiency Program - VNEEP)	ISO 50001:2018: Đồng hành cùng doanh nghiệp để quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả	https://tietkiemnangluong.com.vn/tin-tuc/hoat-dong/t30772/iso-50001-2018-dong-hanh-cung-doanh-nghiep-de-quan-ly-va-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-hieu-qua.html
2	Tổng Cục tiêu chuẩn Đo lường chất lượng (Website Directorate for Standards, Metrology and Quality)	Sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả thông qua việc áp dụng ISO 50001:2018	https://tcvn.gov.vn/su-dung-nang-luong-tiet-kiem-hieu-qua-thong-qua-viec-ap-dung-iso-500012018/28/09/2023/
3	Tạp chí điện tử Doanh nghiệp và Thương mại – Cơ quan của Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (Vietnam Association for Supporting Industries - VASI)	Tiết kiệm năng lượng cho doanh nghiệp với ISO 50001:2018	https://doanhnghiepvathuongmai.vn/bai-viet/tiet-kiem-nang-luong-cho-doanh-nghiep-voi-iso-500012018.phtml
4	Tạp chí Điện tử Năng lượng sạch Việt Nam – Cơ quan ngôn luận của Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam	Sử dụng năng lượng tiết kiệm thông qua việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 50001:2018	https://nangluongsachvietnam.vn/d6/vi-VN/news/Su-dung-nang-luong-tiet-kiem-thong-qua-viec-ap-dung-tieu-chuan-ISO-500012018-6-1960-22432
5	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp tỉnh Bình Phước	Nâng cao kỹ năng quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho doanh nghiệp	https://khuyencongbinhphuoc.gov.vn/Tiet-kiem-nang-luong/nang-cao-ky-nang-quan-ly-va-su-dung-nang-luong-tiet-kiem-hieu-qua-cho-doanh-nghiep-1004.html

Hình 8: Danh sách tin bài truyền thông

4. Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức (cả phía Việt Nam và nước ngoài)

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

- Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam
- Trung tâm Chứng nhận Phù hợp

5. Thành phần tham dự, số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu Việt Nam và đại biểu có quốc tịch nước ngoài

- Thành phần tham dự: đại diện các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân thuộc khối công và tư nhân tại Việt Nam
- Số lượng: 52 đại biểu (52 người tham dự trực tiếp, 0 người tham dự trực tuyến).
Trong đó:
 - + Đại biểu là người Việt Nam: 52 đại biểu;
 - + Đại biểu là người nước ngoài: 0 đại biểu

6. Gender balance and women's empowerment

Trong số 52 đại biểu tham dự hội thảo, có 23/52 đại biểu là nữ giới, chiếm 44,23% tổng số lượng đại biểu tham dự hội nghị.

II. KẾT QUẢ HỘI THẢO

1. Kết quả hội thảo

Hội thảo “Đồng hành cùng Doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu liên quan đến quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả thông qua việc áp dụng ISO 50001:2018” đã được tổ chức thành công tốt đẹp và đạt được những kết quả như sau:

- Phổ biến cho các đại biểu tham dự, đặc biệt là các doanh nghiệp các quy định Các yêu cầu trong nước và quốc tế liên quan đến quản lý, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đối với doanh nghiệp chế biến, chế tạo.
- Chia sẻ các thông tin về Dự án: Mục tiêu, kết quả, kế hoạch hành động;
- Trao đổi thông tin, kinh nghiệm về tiêu chuẩn, yêu cầu, thực trạng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (SDNLTK&HQ) trong công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm;
- Kết nối doanh nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các doanh nghiệp cung cấp giải pháp đo lường, kiểm toán, chứng nhận về SDNLTK&HQ và các tổ chức tài chính;
- Xây dựng mạng lưới đối tác trong lĩnh vực năng lượng.
- Trao đổi, thảo luận, giải đáp một số thắc mắc của các bên tham gia đối với vấn đề năng lượng, đặc biệt là thắc mắc từ cộng đồng doanh nghiệp.

2. Đánh giá ưu điểm, hạn chế

2.1. Ưu điểm

- Hội thảo đã đạt được các mục tiêu đề ra so với đề án
- Chất lượng và an ninh của hội thảo được đảm bảo

2.2. Hạn chế

- Không có
- 3. Những vướng mắc, vấn đề phát sinh trong hội nghị, hội thảo đã hoặc chưa được xử lý (nếu có)
 - Không có
- 4. Các văn bản, tuyên bố được ký kết hoặc đưa ra tại hội nghị, hội thảo (nếu có)
 - Ký kết 01 Biên bản hợp tác giữa VCCI, VASI và Quacert

III. HÌNH ẢNH VỀ HỘI THẢO





Hình 9: Hội thảo với VASI và Quacert

IV. DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ HỘI THẢO

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Số điện thoại	Giới tính
1	Phan Đăng Tuất	Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam	(+84) 43936 9593	Nam
2	Nguyễn Ngọc Khiêm	Phó Viện trưởng VCCI-ITB	0989059069	Nam
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Điều phối Dự án	0912347872	Nữ
4	Hoàng Thị Thanh Thủy	Tập đoàn TH Group	0386481136	Nữ
5	Trần Quang Hợi	Ecobuy Business & Service Co., Ltd	0986682030	Nam
6	Vũ Hoàng Hà My	Ecobuy Business & Service Co., Ltd	0243 7300 3682	Nữ
7	Hán Minh Tuấn	Công ty Cổ phần Ống Thép Việt Đức	(024) 3785 0088	Nam

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Số điện thoại	Giới tính
8	Hà Văn Thịnh	Công ty Cổ phần Ống Thép Việt Đức	(024) 3785 0088	Nam
9	Nguyễn Công Chi	Công ty Cổ phần Prime Tiền Phong	(211) 3888 987	Nam
10	Phí Hồng Vinh	Công ty Cổ phần Gạch ốp lát Thái Bình	0227 3823237	Nam
11	Trần Cao Đình	Công ty Cổ phần Gạch ốp lát Thái Bình	0227 3823237	Nam
12	Dương Thành Đạt	Công ty TNHH TM XNK và Kỹ Thuật Đại Kinh Bắc	0909382863	Nam
13	Bế Thu Hoài	Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Thịnh Vượng	0222 3848 535	Nữ
14	Lưu Hoài Thương	FLC Hotel & Resorts	091 645 61 33	Nữ
15	Trần Thị Thanh Hương	Vụ Đánh giá Hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	024. 37911636	Nữ
16	Hoàng Thị Mai Phương	Công ty TNHH Asean Tire	0222 3714 182	Nữ
17	Mai Quang Thuận	Công ty TNHH Asean Tire	0222 3714 182	Nam
18	Nguyễn Văn Thành	Công ty TNHH Asean Tire	0222 3714 182	Nam
19	Đoàn Thạch Giang	Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ (TT-Group)	024 2224 9599	Nam

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Số điện thoại	Giới tính
20	Trần Doãn Giàu	Công ty CP Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ (TT-Group)	024 2224 9599	Nam
21	Bùi Việt Nga	Báo Công Thương	0945094599	Nữ
22	Nguyễn Hữu Miên	Công ty CP Chế biến thủy sản xuất khẩu Hạ Long	0903408215	Nam
23	Nguyễn Xuân Thế	Công ty TNHH SC Việt Nam	0901 413 265	Nam
24	Hoàng Văn Uân	Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng	0981 851 111	Nam
25	Phạm Thị Dung	Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng	0981 851 111	Nữ
26	Nguyễn Quang Huy	Viện Công Nhận Chất lượng Việt Nam - Vaci	024 2266 1111	Nam
27	Kỳ Thị Hải Yến	Công ty Cổ phần Miza	(024) 39656121	Nữ
28	Đỗ Hải Nam	Công ty cổ phần năng lượng và môi trường ENERVI Việt Nam	024 62604005	Nam
29	Lưu Lan Anh	Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh	02033 668 355	Nữ
30	Trần Anh Tuấn	Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh	02033 668 355	Nam
31	Phạm Sinh Thành	Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh	02033 668 355	Nam
32	Phạm Hải Phong	Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam	094 598 3992	Nam
33	Đặng Quang Dũng	Viện Đo lường Việt Nam	024 3791 4876	Nam

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Số điện thoại	Giới tính
34	Ngô Văn Công	Vụ Đo lường, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	024 37911641	Nam
35	Trương Thị Hồng Vân	Trung tâm Thông tin và Truyền thông	028 3895 4621	Nữ
36	Nguyễn Thu Hằng	Viện Đo lường Việt Nam	024 3791 4876	Nữ
37	Phạm Vân Anh	Chuyên gia		Nữ
38	Nguyễn Chúc Quỳnh	Tập đoàn TU		Nữ
39	Bùi Thị Kim Quý	VPTC		Nữ
40	Nguyễn Đức Tâm	Viện Đo lường Việt Nam	024 3791 4876	Nam
41	Ngô Ngọc Hà	Viện Đo lường Việt Nam	024 3791 4876	Nữ
42	Hoàng Quốc Việt	Trung tâm Mã số Mã vạch Quốc gia	1900 636218	Nam
43	Loly	Dự án Tăng cường năng lực cạnh tranh khu vực tư nhân Việt Nam (IPSC)		Nữ
44	Trần Thị Khánh Linh	Quatest 1	024 3836 0289	Nữ
45	Nguyễn Thuỳ Dương	Quatest 1	024 3836 0289	Nữ
46	Phạm Hồng Minh	Viện Đo lường Việt Nam	024 3791 4876	Nữ
47	Lương Hoàng Anh	Viện Tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam -VSQI	024 3756 4407	Nam
48	Đỗ Thế Duyệt	Công ty TNHH Yuko Việt Nam	0243 724 6638	Nam
49	Đoàn Anh Khoa	Viện Đo lường Việt Nam	024 3791 4876	Nam
50	Trần Thuỳ Trang	Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam	024 3756 4407	Nữ

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Số điện thoại	Giới tính
51	Phạm Thái An	VCCI-ITB	0973654038	Nữ
52	Nguyễn Văn Khoa	VCCI-ITB	0989993369	Nam

Hình 10: Danh sách đại biểu tham dự hội thảo

PHỤ LỤC 7: BIÊN BẢN GHI NHỚ GIỮA VCCI, VASI VÀ QUACERT

1. The MoU

BIÊN BẢN THOẢ THUẬN HỢP TÁC

**Về việc: Hỗ trợ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
cho doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam.**

Giữa

VIỆN TIN HỌC DOANH NGHIỆP (VCCI-ITB)

Và

HIỆP HỘI CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM (VASI)

Và

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2023

BIÊN BẢN THỎA THUẬN HỢP TÁC

Về việc: Hỗ trợ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam.

Biên bản Thỏa thuận hợp tác này được ký ngày 28 tháng 09 năm 2023 tại Hà Nội giữa các Bên:

Viện Tin học Doanh nghiệp (VCCI-ITB) có trụ sở tại toà nhà VCCI, số 09 Đào Duy Anh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội - là cơ quan trực thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) với gần 20 năm kinh nghiệm trong việc điều phối và trực tiếp thực hiện các đề án trong nước và quốc tế. VCCI đang giao nhiệm vụ cho Viện Tin học Doanh nghiệp chủ trì triển khai dự án “Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến thực phẩm tại Việt Nam” do Văn phòng Dịch vụ Dự án Liên hợp quốc (UNOPS) tài trợ.

Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (VASI) có trụ sở tại 46 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội - là tổ chức độc lập, phi chính phủ và phi lợi nhuận, đại diện cho doanh nghiệp sản xuất chế tạo và công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam. Các hoạt động của VASI chủ yếu gồm: nâng cao năng lực hội viên qua đào tạo và tư vấn; xúc tiến thương mại hội viên với người mua trong nước và xuất khẩu; nghiên cứu khảo sát cung cấp dữ liệu các ngành liên quan; đại diện hội viên đóng góp ý kiến với Chính phủ, các tập đoàn lớn và các đối tác khác. Hiện nay VASI có gần 300 hội viên trong các lĩnh vực: khuôn, gá, tự động hóa, linh kiện kim loại, điện – điện tử, nhựa – cao su, vật liệu, giải pháp phần mềm...

Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT) có trụ sở tại số 8 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội - là tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ) nhằm thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thông qua các hoạt động chứng nhận tiêu chuẩn của Việt Nam và quốc tế; đánh giá và thẩm định giám phát thải khí nhà kính; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; thử nghiệm sản phẩm, hành hoá,... và các nhiệm vụ khác do nhà nước giao.

Căn cứ nhu cầu hợp tác và phát triển, các Bên đã thảo luận và đồng ý ký Biên bản thỏa thuận hợp tác này với các điều khoản và điều kiện sau đây:

ĐIỀU 1: BỐI CẢNH VÀ MỤC ĐÍCH HỢP TÁC

1. Bối cảnh Việt Nam

Sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả (SDNLHQ&TK) và chuyển dịch năng lượng bền vững là xu hướng tất yếu tại Việt Nam nhằm gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh song song với thực hiện trách nhiệm xã hội của cộng đồng doanh nghiệp, góp phần đẩy nhanh

quá trình hiện thực hoá mục tiêu kép là tăng trưởng xanh và hiện thực hoá các cam kết quốc tế của Việt Nam đạt mức thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Ngày 08/06/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành chỉ thị số 20/CT-TTg về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo, trong đó khuyến khích xây dựng, triển khai áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhấn mạnh tăng cường thúc đẩy các kỹ thuật tiết kiệm năng lượng tiên tiến, thúc đẩy cải tiến công nghệ trong các ngành tiêu thụ nhiều năng lượng.

2. Mục đích hợp tác

Các Bên thống nhất phối hợp, hợp tác với mục đích thúc đẩy các chương trình, giải pháp SDNLTK&HQ, chuyển dịch năng lượng cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ; xây dựng các mối quan hệ tương hỗ bền vững nhằm tạo ra các giải pháp, chương trình SDNLTK&HQ, phát thải các-bon thấp và đảm bảo môi trường bền vững; thúc đẩy hợp tác giữa các Bên phù hợp với các quy định pháp luật.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG HỢP TÁC

Bản ghi nhớ này ghi nhận các thỏa thuận giữa các Bên về việc hợp tác với các nội dung cụ thể như sau:

- ❖ Nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ về năng lượng tái tạo và SDNLTK&HQ.
- ❖ Thiết lập mạng lưới các bên liên quan về năng lượng tái tạo và SDNLTK&HQ trong ngành công nghiệp hỗ trợ, tổ chức các sự kiện kết nối các bên liên quan.
- ❖ Phối hợp thực hiện các nghiên cứu, khảo sát, đánh giá các vấn đề liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành công nghiệp hỗ trợ.
- ❖ Lựa chọn doanh nghiệp thành viên VASI, lựa chọn các doanh nghiệp do QUACERT và VCCI giới thiệu, hợp tác với chuyên gia trong nước và quốc tế tư vấn kỹ thuật, phát triển dự án về sử dụng NLTK &HQ, tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi từ các tổ chức tài chính cho các dự án năng lượng tái tạo và SDNLTK&HQ của doanh nghiệp.
- ❖ QUACERT thực hiện các chương trình đào tạo về tiêu chuẩn TCVN ISO 50001:2019/ISO 50001:2018 và đánh giá cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 50001:2019/ISO 50001:2018 cho doanh nghiệp (Giấy chứng nhận được mang dấu công nhận của Tổ chức công nhận quốc tế JAS ANZ và dấu IAF).
- ❖ Thúc đẩy trao đổi thông tin về các chính sách, các dự án khả thi, các quy định pháp luật hiện hành cũng như các thông lệ tốt nhất của Việt Nam và trên thế giới về năng lượng tái tạo và SDNLTK&HQ.

- ❖ Hợp tác hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ trong các lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường.

ĐIỀU 3: NGUYÊN TẮC HỢP TÁC

Các Bên thống nhất cùng hợp tác trên nguyên tắc bình đẳng, cùng vì sự phát triển của nền kinh tế, xã hội của đất nước, phù hợp với quy định của pháp luật. Các Bên thống nhất cùng thực hiện nghiêm túc và hỗ trợ lẫn nhau để thực hiện những nội dung thỏa thuận trong Bản ghi nhớ này theo quy định của pháp luật Việt Nam và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mỗi Bên.

ĐIỀU 4: BẢO MẬT

Mỗi bên đều không được phép nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia tiết lộ cho bất kỳ tổ chức và cá nhân không liên quan nào, các công văn, tài liệu giao dịch, mọi bí mật thương mại, kỹ thuật, hiểu biết hoặc các thông tin liên quan đến Biên bản ghi nhớ này.

ĐIỀU 5: SỬA ĐỔI VÀ CHẤM DỨT

- 5.1. Bản Thỏa thuận hợp tác không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ pháp lý của/và giữa các Bên;
- 5.2. Các Bên có thể sửa đổi Bản Thỏa thuận hợp tác khi có sự đồng thuận bằng văn bản;
- 5.3. Các Bên có thể chấm dứt Bản Thỏa thuận hợp tác bằng việc gửi thông báo bằng văn bản trước ba (Ba) tháng cho Bên kia;
- 5.4. Việc triển khai các hoạt động trong Bản Thỏa thuận hợp tác này phải phù hợp với luật pháp và quy định hiện hành của mỗi nước cũng như các điều ước quốc tế;

ĐIỀU 6: THỜI GIAN HỢP TÁC

Biên bản Thỏa thuận hợp tác này có hiệu lực trong 02 (hai) năm kể từ ngày ký trừ khi có sự điều chỉnh tại Điều 5 và thay đổi bằng văn bản của các Bên hoặc chấm dứt sớm hơn khi một bên đưa ra thông báo bằng văn bản tới bên còn lại trước 30 (ba mươi) ngày.

VCCI-ITB



Nguyễn Ngọc Khiêm
(Phó Viện trưởng)

VASI



Phan Đăng Tuất
(Chủ tịch)

QUACERT



Trần Quốc Dũng
(Giám đốc)



Hình 11: Thỏa thuận hợp tác giữa VCCI-VASI-Quacert

PHỤ LỤC 8: DANH MỤC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ, LỰA CHỌN DOANH NGHIỆP THÍ ĐIỂM

TT	Danh mục	Yêu cầu chi tiết	Trạng thái		
			Đúng	KHÔNG	Khác
1	Doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật hiện hành của Việt Nam	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 - Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14; - Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 80/2021/NĐ-CP			- Hình thức doanh nghiệp: - Hoạt động kinh doanh chính: - Ngày thành lập: - Mã số thuế: - Người sở hữu: - Địa chỉ:
2	Tiêu thụ năng lượng hiện tại	Các doanh nghiệp nên có mức tiêu thụ năng lượng cao, do đó việc nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng sẽ có tác động đáng kể.			
3	Tiềm năng tiết kiệm năng lượng	Doanh nghiệp cần có tiềm năng tiết kiệm năng lượng cao thông qua việc áp dụng các công nghệ, giải pháp tiết kiệm năng lượng.			
4	Khả năng tài chính	Doanh nghiệp cần có khả năng tài chính hoặc khả năng huy động vốn để thực hiện các dự án tiết kiệm năng lượng.			
5	Hiện trạng cơ sở hạ tầng và trang thiết bị	Các doanh nghiệp sử dụng công nghệ và thiết bị lạc hậu có thể được hưởng lợi đáng kể từ việc nâng cấp lên các công nghệ và thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng.			
6	Năng lực sản xuất	Có năng lực xuất khẩu			Sản xuất xuất khẩu:
		Hệ thống sản xuất			- Các loại thiết bị/máy móc (Kho lạnh, hệ thống sấy khô,...):
		Khả năng sản xuất			- Số lượng/quy mô sản xuất (nếu có): - Số lượng/quy mô nhập khẩu (nếu có):
7	Năng lực/tiềm năng xuất khẩu	Năng lực xuất khẩu			Số lượng xuất khẩu (nếu có):
		Các thị trường nhập khẩu			Thị trường nhập khẩu hiện tại/mục tiêu:
số 8	(Các) chứng chỉ	(Các) chứng chỉ trong nước và/hoặc quốc tế cho hệ thống sản xuất			(Các) chứng chỉ hiện tại: (Các) chứng chỉ mục tiêu:
		(Các) giấy chứng nhận trong nước và/hoặc quốc tế về sản xuất			(Các) chứng chỉ hiện tại:

TT	Danh mục	Yêu cầu chi tiết	Trạng thái		
			Đúng	KHÔNG	Khác
					(Các) chứng chỉ mục tiêu:
9	Hiệu quả năng lượng	Cơ sở sử dụng nhiều năng lượng			
		Cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm (ưu tiên)			
		Cơ hội tiết kiệm năng lượng tiềm năng ít nhất 5%			
		Chưa nhận được hỗ trợ đánh giá hiệu quả năng lượng từ bất kỳ tổ chức/cá nhân nào			
		Tuân thủ tốt các quy định của Luật sử dụng năng lượng hiệu quả; Luật bảo vệ môi trường và một số quy định, văn bản khác có liên quan			
10	Cam kết từ Lãnh đạo doanh nghiệp	Lãnh đạo doanh nghiệp cần thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng và sẵn sàng đầu tư vào các dự án này.			
11	Năng lực nhân sự	Doanh nghiệp cần có đội ngũ nhân viên kỹ thuật lành nghề, có năng lực và sẵn sàng tham gia các hoạt động đào tạo, triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng			
12	Tính bền vững và tác động môi trường	Doanh nghiệp cần có khả năng thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng giúp giảm tác động đến môi trường và góp phần phát triển bền vững.			
13	Lịch sử kinh doanh và danh tiếng	Các doanh nghiệp có thành tích tốt, danh tiếng và cam kết tuân thủ các quy định về môi trường và năng lượng nên được ưu tiên.			
14	Khả năng mở rộng và chia sẻ kinh nghiệm	Nên cân nhắc những doanh nghiệp có tiềm năng làm hình mẫu, chia sẻ kinh nghiệm, thành công với các doanh nghiệp khác trong ngành.			
15	Hỗ trợ từ các tổ chức tài chính và đối tác	Cần ưu tiên những doanh nghiệp có thể hợp tác hiệu quả với các tổ chức tài chính, ESCO và các đối tác liên quan để thực hiện các dự án tiết kiệm năng lượng.			

PHỤ LỤC 9: BÁO CÁO CHUYỂN KHẢO SÁT VÀ TẬP HUẤN CHO GLOBALFOOD., JSC VÀO THÁNG 10 2023 (ĐỐI ƯNG)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Mục đích chuyển công tác

- Khảo sát sơ bộ hiện trạng sử dụng năng lượng của nhà máy
- Nâng cao nhận thức để xây dựng các giải pháp chuyển đổi năng lượng và EE phù hợp với định hướng tăng trưởng bền vững của Việt Nam và các cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính
- Tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong chuỗi giá trị xuất khẩu nông sản tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang nâng cao năng lực sản xuất thông qua đào tạo kỹ thuật với các nội dung như sau:
 - o Tổng quan về kỹ thuật lạnh và điều hòa không khí (ĐHKK);
 - o Giải pháp tiết kiệm năng lượng của hệ thống lạnh và ĐHKK;
 - o Hệ thống hơi và mạng nhiệt
 - o Hệ thống bơm - quạt
 - o Hệ thống khí nén
 - o Trao đổi thảo luận và giải đáp thắc mắc có liên quan của học viên

2. Thời gian, địa điểm tổ chức:

- Thời gian: 2 ngày, từ ngày 04 – 06/10/2023
- Địa điểm: Tỉnh Bắc Giang và Công ty Global Food, Thôn Kim 3, xã Phượng Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang

3. Nội dung chương trình và công tác tuyên truyền

3.1. Chương trình:

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Ngày 5/10/2023: Buổi sáng: Thăm quan và khảo sát nhanh mô hình sản xuất của Công ty Global Food		
09:00 – 10:00	Thăm quan mô hình doanh nghiệp	VCCI, Global Food, Chuyên gia của VCCI
10:00 – 10:30	Giải lao và thảo luận bên lề	VCCI, Global Food, Chuyên gia của VCCI
10:30 - 11:30	Trao đổi thông tin chung về nhu cầu của công ty và các hỗ trợ từ Dự án	VCCI, Global Food, Chuyên gia của VCCI
Ngày 5/10/2023- Buổi chiều: Tập huấn tổng quan về kỹ thuật lạnh		

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
13:00 – 14:00	Đăng kí đại biểu	Ban tổ chức
14:00 – 14:15	Khai giảng khoá học 1. Giới thiệu đại biểu 2. Giới thiệu về nội dung khóa học	BTC
14:15 – 15:15	Module 1: Tổng quan về kỹ thuật lạnh và điều hòa không khí (ĐHKK) 1. Tổng quan về hệ thống lạnh trong đời sống 2. Công nghệ máy lạnh nén hơi 3. Môi chất lạnh và xu hướng sử dụng	TS. Trịnh Quốc Dũng (ĐHBK Hà Nội)
15:15 – 15:30	Giải lao	
15:30 – 17:30	Module 1: Giải pháp chuyển đổi số trong tối đa hiệu suất của hệ thống lạnh và ĐHKK 3. Đánh giá hiệu suất của hệ thống lạnh và ĐHKK 4. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất của hệ thống lạnh và ĐHKK	TS. Hồ Hữu Phùng (ĐHBK Hà Nội) TS. Nguyễn Bá Chiến (ĐHBK Hà Nội) ThS. Vũ Tuấn Anh (ĐHBK Hà Nội)
17:30	Kết thúc ngày huấn luyện thứ nhất	
Ngày 6/10/2023: Giải pháp nâng cao hiệu suất của hệ thống lạnh, điều hòa không khí		
08:30 – 10:00	Module 1: Giải pháp chuyển đổi số trong tối đa hiệu suất của hệ thống lạnh và ĐHKK 5. Các giải pháp chuyển đổi số ưu việt hiện hành trong tối đa hiệu suất của hệ thống lạnh và ĐHKK	TS. Hồ Hữu Phùng (ĐHBK Hà Nội) TS. Nguyễn Bá Chiến (ĐHBK Hà Nội) ThS. Vũ Tuấn Anh (ĐHBK Hà Nội)
10:00 – 10:15	Giải lao	
10:15 – 12:00	Module 2: Hệ thống hơi và mạng nhiệt	ThS. Phạm Văn Tân

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
	1. Nhiên liệu sử dụng cho lò hơi công nghiệp và các đặc tính chính của chúng 2. Phân loại và cấu tạo của các loại lò hơi công nghiệp 3. Thiết bị nhiệt trong mạng nhiệt công nghiệp và hệ thống sấy sưởi 4. Giải pháp chuyển đổi số đối với lò hơi và mạng nhiệt. Một số ví dụ điển hình	(ĐHBK Hà Nội) ThS. Phạm Anh Minh (ĐHBK Hà Nội)
12:00 – 13:30	Nghỉ trưa	
13:30 – 15:15	Module 3: Hệ thống bơm - quạt 1. Tổng quan hệ thống bơm - quạt 2. Các phương pháp điều chỉnh bơm - quạt 3. Lựa chọn bơm quạt hợp lý 4. Các giải pháp chuyển đổi số trong hệ thống bơm - quạt. Một số ví dụ điển hình.	ThS. Phạm Văn Tân (ĐHBK Hà Nội) ThS. Phạm Anh Minh (ĐHBK Hà Nội)
15:15 – 15:30	Giải lao	
15:30 – 17:15	Module 4: Hệ thống khí nén 1. Các khái niệm và thông số hệ thống khí nén 2. Quản lý hệ thống khí nén và các giải pháp chuyển đổi số Kiểm tra, đánh giá và trao chứng nhận tham dự khoá tập huấn	ThS. Phạm Văn Tân (ĐHBK Hà Nội) ThS. Phạm Anh Minh (ĐHBK Hà Nội)
17:15 – 17:30	Tổng kết và bế giảng khoá học	BTC
17:30	Kết thúc khoá tập huấn	

3.2. Công tác tuyên truyền: Không có

4. Thành phần tham dự, số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu Việt Nam và đại biểu có quốc tịch nước ngoài

- Thành phần tham dự: đại diện các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, các hợp tác xã, chuyên gia trong nước và quốc tế trong chuỗi giá trị xuất khẩu vải
- Giảng viên khoá huấn luyện: 02 người
 - Ông Trịnh Quốc Dũng – Tiến sĩ, Giảng viên Đại học Bách Khoa Hà Nội.
 - Ông Phạm Văn Tân – Thạc sĩ, Giảng viên Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- Số lượng học viên: 18 người (16 người tham dự trực tiếp, 0 người tham dự trực tuyến). Trong đó:
 - + Học viên là người Việt Nam: 16 học viên;
 - + Học viên là người nước ngoài: 0 học viên.

5. Cân bằng giới và trao quyền cho phụ nữ

Trong số 16 đại biểu tham dự hội thảo, có 6/16 đại biểu là nữ giới, chiếm 37,5% tổng số lượng học viên tham gia khoá huấn luyện.

II. PHOTOS OF THE PROGRAM





III. KẾT QUẢ

1. Kết quả chương trình

Chương trình khảo sát chung và coaching cho Công ty Global Food đã diễn ra thành công tốt đẹp, toàn bộ học viên tham gia khoá huấn luyện được trang bị và nâng cao nhận thức, kiến thức về các nội dung sau:

- Nâng cao nhận thức để xây dựng các giải pháp chuyển đổi năng lượng và EE phù hợp với định hướng tăng trưởng bền vững của Việt Nam và các cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính
- Nội dung tổng quan về kỹ thuật lạnh và điều hòa không khí (ĐHKK);
- Các giải pháp tiết kiệm năng lượng của hệ thống lạnh và ĐHKK
- Hệ thống hơi và mạng nhiệt trong dây chuyền sản xuất nông sản
- Hệ thống bơm - quạt trong dây chuyền sản xuất nông sản
- Hệ thống khí nén trong dây chuyền sản xuất nông sản
- Được trao đổi, thảo luận và giải đáp các thắc mắc có liên quan

2. Đánh giá ưu điểm, hạn chế

b. Ưu điểm

- Khoá huấn luyện đã đạt được các mục tiêu đề ra
- Chất lượng và an ninh của khoá huấn luyện được đảm bảo

c. Hạn chế

- Không có

3. Những vướng mắc, vấn đề phát sinh trong khoá huấn luyện đã hoặc chưa được xử lý (nếu có): Không có

4. LIST OF ATTENDEES IN THE COACHING COURSE DANH SÁCH

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
Danh sách giảng viên					
1	Trịnh Quốc Dũng	Giảng Viên	Đại học Bách Khoa Hà Nội	0963866588	Nam
2	Phạm Văn Tân	Chuyên gia	Đại học Bách Khoa Hà Nội	0913537190	Nam
Cán bộ tổ chức					
1	Ông Nguyễn Văn Khoa	Chuyên viên phòng Tư vấn và Đào tạo	Viện Tin học Doanh nghiệp thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.	0989993369	Nam
2	Bà Phạm Thái An	Chuyên viên phòng Đề án	Viện Tin học Doanh nghiệp thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	0973654038	Nữ
Danh sách học viên					
1	Ông Nguyễn Đức Hưng	Giám đốc	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thực phẩm Toàn Cầu	+84 94 9005290	Nam
2	Bà Đỗ Linh Nhâm	Phó Giám đốc	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thực phẩm Toàn Cầu	0902233055	Nữ
3	Nguyễn Văn Bảo	Trưởng Phòng thu mua	Global Food JSC	0976339886	Nam
4	Lê Văn Kiên	Thành viên	Hợp tác xã Xuyên Việt	0816355909	Nam
5	Vũ Văn Mến	Thành viên	Tổ liên kết sản xuất	0383785031	Nam

TT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT	Giới tính
6	Ngô Văn Liên	Cán bộ	Hợp tác xã Nông nghiệp Thanh Hải	0974034698	Nam
7	Chu Văn Đình	Thành viên	Tổ liên kết sản xuất	0986821827	Nam
8	Lê Thị Thơm	Kế toán	Global Food JSC	0354788288	Nữ
9	Leo Thị Hợi	Chuyên viên phòng Hành chính	Global Food JSC	0522874444	Nữ
10	Lê Phương Nhung	Chuyên viên phòng kinh doanh	Global Food JSC	0943153526	Nữ
11	Nguyễn Thị Hằng	Kế toán	Global Food JSC	0965901082	Nữ
12	Phạm Văn Diệu	Chuyên viên cơ khí	Global Food JSC	0859608616	Nam
13	Phạm Văn Thọ	Chuyên viên cơ khí	Global Food JSC	0983820180	Nam
14	Dương Văn Giang	Chuyên viên	Global Food JSC	0367661997	Nam
15	Phạm Văn Trường	Chuyên viên kho lạnh	Global Food JSC	0869634469	Nam
18	Nguyễn Thị Liên	Công nhân	Global Food JSC	0978266983	Nữ

PHỤ LỤC 10 : KẾ HOẠCH DỰ KIẾN CÁC KHÓA HỘI THẢO TẬP HUẤN VỀ EE

Mục đích:

- Kết nối doanh nghiệp với các chuyên gia, tổ chức tư vấn, ngân hàng thương mại, quỹ đầu tư trong nước và quốc tế... để phát triển các giải pháp TKNL phù hợp với doanh nghiệp địa phương.
- Đào tạo nâng cao kỹ năng áp dụng giải pháp SDNLTK&HQ vào hệ thống sưởi ấm và làm mát trong các dây chuyền sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

Thời gian & Địa điểm:

- **Thời gian:** Tháng 4 đến tháng 6 năm 2024
- **Số lượng sự kiện:** 06 khóa đào tạo.
- **Địa điểm :**
 - 03 khóa đào tạo được tổ chức tại khu vực phía Bắc Việt Nam
 - 03 khóa đào tạo được tổ chức tại khu vực Tây Nam Bộ

Số lượng người tham gia

- Đối với hội thảo/workshop đa bên: Khoảng 50 đại biểu
- Về tập huấn: Khoảng 30 đại biểu đến từ các doanh nghiệp

Những người tham gia : Đại diện từ

- Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban ngành liên quan ở địa phương
- Nhà tài trợ: Văn phòng Dịch vụ Dự án Liên Hợp Quốc (UNOPS)
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
- Viện Công nghệ thông tin Doanh nghiệp, trực thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI-ITB)
- Tổ chức hỗ trợ kỹ thuật: Công ty TNHH Yuko Việt Nam và các ESCO khác
- Phối hợp tỉnh/trung ương (*Xem chi tiết trong kế hoạch thực hiện đính kèm*)
- Chuyên gia tư vấn: nhóm chuyên gia đến từ Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
- Tổ chức cung cấp giải pháp tài chính, kỹ thuật: ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính.
- Các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, chế biến thực phẩm đóng tại các tỉnh.

Chương trình nghị sự dự kiến

1. Chương trình dự kiến 01

Thời gian	Đề tài	Tổ chức thực hiện
Ngày 1 - PHẦN 1: HỘI THẢO/HỘI THẢO ĐA BÊN VỀ CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG TẠI VIỆT NAM		
08:00 – 08:30	Chào mừng đại biểu	Ban tổ chức
08:30 – 08:40	Giới thiệu đại biểu và phê duyệt nội dung chương trình	MC
08:40 – 08:45	Bài phát biểu khai mạc	VCCI / UNOPS
08:45 – 08:50	Phát biểu chào mừng	Phối hợp cấp tỉnh
08:50 – 09:15	Chính sách pháp luật hiện hành về quản lý hệ thống năng lượng, giảm phát thải và kiểm kê khí nhà kính	Đại diện Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thời gian	Đề tài	Tổ chức thực hiện
09:15 – 09:30	Những thách thức và khó khăn mà các doanh nghiệp địa phương phải đối mặt trong quá trình chuyển đổi năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả.	Chính quyền địa phương (Sở Công Thương/Sở Tài nguyên và Môi trường/Ban Quản lý Khu công nghiệp..)
09:30 – 09:45	Giới thiệu Dự án “Thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả trong công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam”	VCCI
09:45 – 10:20	Ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các doanh nghiệp	Công ty Dịch vụ Năng lượng (ESCO)
10:20 – 10:35	Cơ chế tài chính và đầu tư cho các dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả/đầu tư cho mô hình kinh doanh ESCO	Đại diện ngân hàng thương mại/tổ chức tài chính/quỹ đầu tư
10:35 - 11:00	Chụp ảnh tập thể và nghỉ giải lao Trình bày/trình diễn/triển lãm các công nghệ/dịch vụ liên quan Khảo sát nhu cầu hỗ trợ kỹ thuật của doanh nghiệp, lựa chọn doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp từ dự án	Phối hợp: VCCI -ITB
11:00 – 11:45	Trao đổi và thảo luận	Phối hợp: VCCI-ITB
11:45	Sự kiện bế mạc	Phối hợp: VCCI-ITB
NGÀY 1 - PHẦN 2: ĐÀO TẠO CHUNG VỀ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG, QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG		
13:00 – 14:00	Đăng ký đại biểu	Ban tổ chức
14:00 – 14:15	Khai mạc khóa học 1. Giới thiệu đại biểu 2. Giới thiệu khóa đào tạo	Ban tổ chức
14:15 – 15:15	1. Giới thiệu chung về Công ty TNHH Yuko VN 2. Giới thiệu chung về Luật Tiết kiệm năng lượng của Nhật Bản 3. Tổng quan về dòng năng lượng và hiệu quả năng lượng	Chuyên gia của Công ty TNHH Yuko Việt Nam
15:15 – 15:30	Phá vỡ	
15:30 – 17:30	4. Tổng quan thông tin và đánh giá chung về mức độ tiêu thụ năng lượng thông qua các chỉ số sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả áp dụng tại các nhà máy/xưởng sản xuất 5. Mô hình dây chuyền/thiết bị năng lượng và tiết kiệm năng lượng 6. Xây dựng các hướng dẫn về quản lý và giám sát năng lượng	Chuyên gia của Công ty TNHH Yuko Việt Nam

Thời gian	Đề tài	Tổ chức thực hiện
	7. Một số ví dụ áp dụng giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	
17:30	Kết thúc workshop ngày 01	
NGÀY 2: ĐÀO TẠO GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ		
08:30 – 10:00	Học phần 1 : Giải pháp tối đa hóa hiệu suất của hệ thống lạnh và điều hòa không khí (AC) - Tổng quan về hệ thống lạnh trong cuộc sống - Công nghệ điều hòa không khí nén hơi - Chất làm lạnh và xu hướng sử dụng - Đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống lạnh và điều hòa không khí - Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất của hệ thống lạnh và điều hòa không khí - Giải pháp ưu việt hiện nay trong việc tối đa hóa hiệu suất của hệ thống lạnh, điều hòa không khí	Các chuyên gia đến từ Đại học Bách Khoa Hà Nội
10:00 – 10:15	Phá vỡ	
10:15 – 12:00	Mô-đun 2 : Hệ thống hơi nước và mạng lưới nhiệt - Nhiên liệu dùng cho nồi hơi công nghiệp và đặc điểm chính của chúng - Phân loại và cấu tạo nồi hơi công nghiệp - Thiết bị nhiệt trong mạng lưới nhiệt công nghiệp và hệ thống sấy nóng - Giải pháp cho nồi hơi và mạng lưới nhiệt. Một số ví dụ điển hình	Các chuyên gia đến từ Đại học Bách Khoa Hà Nội
12:00 – 13:30	Nghỉ trưa	
13:30 – 15:15	Học phần 3 : Hệ thống bơm – quạt - Tổng quan về hệ thống bơm - quạt - Phương pháp điều chỉnh máy bơm và quạt - Chọn máy bơm quạt hợp lý - Giải pháp trong hệ thống bơm - quạt. Một số ví dụ điển hình.	Các chuyên gia đến từ Đại học Bách Khoa Hà Nội
15:15 – 15:30	Phá vỡ	
15:30 – 17:15	Học phần 4 : Hệ thống khí nén - Khái niệm và thông số của hệ thống khí nén - Quản lý hệ thống khí nén và giải pháp chuyển đổi số	Các chuyên gia đến từ Đại học Bách Khoa Hà Nội
17:15 – 17:30	Kết luận & nhận thức bằng chứng nhận (nếu có)	Ban tổ chức
17:30	Kết thúc khóa đào tạo	

2. Chương trình dự kiến 02

Thời gian	Đề tài	Tổ chức thực hiện
Ngày 1 - PHẦN 1: HỘI THẢO/HỘI THẢO ĐA BÊN VỀ CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG TẠI VIỆT NAM		
08:00 – 08:30	Chào mừng đại biểu	Ban tổ chức
08:30 – 08:40	Giới thiệu đại biểu và phê duyệt nội dung chương trình	MC
08:40 – 08:45	Bài phát biểu khai mạc	VCCI / UNOPS
08:45 – 08:50	Phát biểu chào mừng	Phối hợp cấp tỉnh
08:50 – 09:15	Chính sách pháp luật hiện hành về quản lý hệ thống năng lượng, giảm phát thải và kiểm kê khí nhà kính	Đại diện Cục Biến đổi Khí hậu, MONR E
09:15 – 09:30	Những thách thức và khó khăn mà các doanh nghiệp địa phương phải đối mặt trong quá trình chuyển đổi năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả.	Chính quyền địa phương
09:30 – 09:45	Giới thiệu Dự án “Thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả trong công nghiệp hỗ trợ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam”	VCCI
09:45 – 10:20	Ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các doanh nghiệp	Công ty Dịch vụ Năng lượng (ESCO)
10:20 – 10:35	Cơ chế tài chính và đầu tư cho các dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả/đầu tư cho mô hình kinh doanh ESCO	Đại diện ngân hàng thương mại/tổ chức tài chính/quỹ đầu tư
10:35 - 11:00	Chụp ảnh tập thể và nghỉ giải lao Trình bày/trình diễn/triển lãm các công nghệ/dịch vụ liên quan Khảo sát nhu cầu hỗ trợ kỹ thuật của doanh nghiệp, lựa chọn doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp từ dự án	Phối hợp: VCCI
11:00 – 11:45	Trao đổi và thảo luận	Phối hợp: VCCI
11:45	Sự kiện bế mạc	Phối hợp: VCCI
NGÀY 1 - PHẦN 2: ĐÀO TẠO CHUNG VỀ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG, QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG		
13:00 – 14:00	Đăng ký đại biểu	Ban tổ chức
14:00 – 14:15	Khai mạc khóa học 1. Giới thiệu đại biểu 2. Giới thiệu khóa đào tạo	Ban tổ chức
14:15 – 15:15	1. Giới thiệu chung về Công ty TNHH Yuko VN 2. Giới thiệu chung về Luật Tiết kiệm năng lượng của Nhật Bản 3. Tổng quan về dòng năng lượng và hiệu quả năng lượng	Chuyên gia của Công ty TNHH Yuko Việt Nam
15:15 – 15:30	Phá vỡ	
15:30 – 17:30	4. Tổng quan thông tin và đánh giá chung về mức độ tiêu thụ năng lượng thông qua các chỉ số sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả áp dụng tại các nhà máy/xưởng sản xuất 5. Mô hình dây chuyền/thiết bị năng lượng và tiết kiệm năng lượng 6. Xây dựng các hướng dẫn về quản lý và giám sát năng lượng 7. Một số ví dụ áp dụng giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Chuyên gia của Công ty TNHH Yuko Việt Nam
17:30	Kết thúc workshop ngày 01	

Thời gian	Đề tài	Tổ chức thực hiện
NGÀY 2: ĐÀO TẠO GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ		
08:30 – 10:00	1. Quy định về SDNLTK&HQ tại Việt Nam - Khung pháp lý về SDNLTK&HQ (Luật, Nghị định, Thông tư và các văn bản liên quan,...); - Chương trình hành động quốc gia về SDNLTK&HQ; - Một số chương trình hỗ trợ kỹ thuật và tài chính hiện hành ở Việt Nam;	Các chuyên gia của VETS.,JSC
10:00 – 10:15	Phá vỡ	
10:15 – 12:00	2. Tiềm năng EE - Hiện trạng sử dụng năng lượng trong công nghiệp chế biến thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ; - Tiềm năng tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp chế biến thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ: Tiềm năng tiết kiệm năng lượng tổng quát, tiềm năng tiết kiệm năng lượng cụ thể cho từng ngành công nghiệp nêu trên. - Cơ hội và giải pháp tiết kiệm năng lượng trong một số hệ thống cung cấp và tiêu thụ năng lượng cụ thể của hai ngành công nghiệp nêu trên. Tôi. Hệ thống năng lượng; ii. Hệ thống nhiệt; iii. Hệ thống phụ trợ (Ánh sáng, máy bơm, khí nén, v.v.) iv. Hệ thống thiết bị sản xuất...	Các chuyên gia của VETS.,JSC
12:00 – 13:30	Bữa trưa	
13:30 – 15:15	3. Đánh giá tính khả thi của các dự án sử dụng năng lượng hiệu quả: Phân tích kinh tế và tài chính cho các khoản đầu tư TKNL - Một số vấn đề cơ bản về tài chính dự án; - Kỹ thuật phân tích tài chính; - Đánh giá toàn diện các dự án EE; - Một số ví dụ minh họa; - Các mô hình tài trợ thực hiện dự án; - Lập báo cáo đầu tư.	Các chuyên gia của VETS.,JSC
15:15 – 15:30	Phá vỡ	
15:30 – 17:15	4. Mô hình kinh doanh ESCO - Thị trường EE Việt Nam; - Mô hình kinh doanh ESCO, các loại hợp đồng; - Những điều cần thiết để bắt đầu một ESCO; - Các thị trường ưu tiên phát triển ESCO; - Cơ chế tài chính ESCO; - Có khả năng áp dụng mô hình kinh doanh ESCO vào 2 ngành nêu trên.	Các chuyên gia của VETS.,JSC
17:15 – 17:30	Kết luận & nhận thức bằng chứng nhận (nếu có)	Ban tổ chức
17:30	Kết thúc khóa đào tạo	

PHỤ LỤC 11 : DANH SÁCH CÔNG TY VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG TIỀM NĂNG

I. CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU HẠ LONG



Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU HẠ LONG (HA LONG SEAFOCO)

Giám đốc : Ông Nguyễn Hữu Miên

Số điện thoại: 0903408215

Trụ sở chính : 178 Lê Thánh Tông - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng.

Địa chỉ nhà máy : 409 Lê Lai - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng

Kho lạnh Địa chỉ : Ngõ 33 - Đường Ngô Quyền - Phường Máy Chai - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội Địa chỉ : Số 90 Tam Trinh - Phường Yên Sở - Quận 1. Hoàng Mai - TP. Hà Nội

Cửa hàng giới thiệu sản phẩm và bán lẻ : Số 77- Đường Đà Nẵng- P. Lạc Viên- Q. Ngô Quyền- Hải Phòng

Mã số thuế: 0200682800

Điện thoại : +84 (225) 3827866 (X1) - 3827288 (X2) - 6526888 (Cửa hàng GTSP).

Fax: + 84 (225) 3767085

Email: halongmien61@gmail.com / miennguyenhuu@yahoo.com

Website: mienhalongseafood.com,

<https://www.facebook.com/Mienhalongfood/>

Giới thiệu:

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Hạ Long tiền thân là phòng kinh doanh xuất nhập khẩu thủy sản với 05 nhân viên thuộc Công ty Dịch vụ và Xuất nhập khẩu Hạ Long - Tổng công ty Thủy sản Hạ Long. Tháng 6/2006, Công ty Xuất nhập khẩu Dịch vụ Hạ Long tiến hành cổ phần hóa và đơn vị có yêu cầu chuyển đổi mô hình. Tháng 10 năm 2006, Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu Thủy sản đề nghị được tách ra để thành lập doanh nghiệp mới: Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Thủy sản Hạ Long với số vốn ban đầu nhỏ là 3.118.218.668 đồng.

Tháng 1 năm 2007, tổ chức mới chính thức hoạt động độc lập dưới một pháp nhân mới. Từ đó, doanh nghiệp một mặt củng cố, hoàn thiện bộ máy tổ chức, mặt khác định hướng hoạt động. Doanh nghiệp tiếp tục khẳng định mình trên thị trường và đạt được nhiều thành công trên lĩnh vực xuất nhập khẩu cũng như thị trường trong nước. Thường xuyên bảo đảm cho nhiều lao động có việc làm và thu nhập ổn định.

Trước đây, khi còn là doanh nghiệp nhà nước, đơn vị luôn liên tục đóng góp vào thành tích chung của Tổng công ty Thủy sản Hạ Long, sản phẩm chế biến đông lạnh trên thị trường với thương hiệu "Hạ Long Simexco". Sau khi tách, doanh nghiệp tiếp tục phát huy năng lực, nguồn lực để xây dựng và phát triển các mảng sản xuất kinh doanh với thương hiệu: Vùng Hạ Long.

Chức năng, lĩnh vực hoạt động chính: Kinh doanh xuất nhập khẩu, sản xuất, chế biến thủy sản xuất khẩu và tiêu dùng nội địa, cho thuê kho bãi.

Thế mạnh về xuất nhập khẩu và thị trường nội địa :

Đối với thị trường xuất nhập khẩu , doanh nghiệp đã có những đối tác truyền thống, tin cậy và trung thành từ nhiều năm nay như đối tác tại các nước: Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, Châu Á, Châu Mỹ, Châu Âu.

Đối với thị trường trong nước : tuy là doanh nghiệp mới thành lập nhưng đã có thâm niên trên thị trường, nguồn nguyên liệu ổn định, uy tín từ Bắc – Trung – Nam. Hiện nay, công ty có thế mạnh về thủy hải sản đông lạnh nguyên con và các sản phẩm chế biến từ hải sản như Cá, Tôm, Mực các loại, Chả giò hải sản các loại, Chả cá, Bánh mực các loại, các sản phẩm chế biến từ cá, tôm và các loại. mực các loại, cá phi lê, mực phi lê, tôm mềm, cá thu, cá tẩm gia vị. Sản phẩm của Công ty đã được bán khắp các tỉnh Bắc - Trung - Nam và hệ thống siêu thị: Vinmart, Aeon, Sapro, Metro, Fivimart, Intimex, Hapro, Hiway, Ocean, Royal City, Rosa, Citi, Babaco, Thiên Thuận Đường, Vân Hồ, Thái Hà, Phú Quý,

Cầu Giấy, An Việt, Chuỗi hệ thống Gia đình Việt, Chuỗi siêu thị Lan Chi, v.v. Ngoài ra, Công ty còn là nhà cung cấp thực phẩm lớn cho các kênh phân phối lớn tại các khu công nghiệp lớn và bếp ăn tập thể lớn trên toàn quốc. Các tỉnh miền Bắc và miền Trung.

Thành tích: Khi còn là thành viên của Tổng công ty Thủy sản Hạ Long, đơn vị đã là thành viên xuất sắc trong việc phát triển và xây dựng các sản phẩm chế biến mang thương hiệu Hạ Long, mang về cho Công ty Dịch vụ và Xuất nhập khẩu Hạ Long nhiều Cúp vàng, Huy chương vàng. Kể từ khi tách ra, Công ty tiếp tục phát triển các sản phẩm của mình với thương hiệu **“Vùng Hạ Long”**: Cúp Thương hiệu Vàng, Thương hiệu nổi tiếng Duyên hải Bắc Bộ năm 2008, Thương hiệu Vàng 2007, 2008, 2009, Cúp Vàng Thương hiệu Thực phẩm An toàn cho sức khỏe cộng đồng 2008. Cúp vàng thương hiệu thực phẩm chất lượng an toàn năm 2008, logo ấn tượng 2008, Thương hiệu nổi tiếng quốc gia 2010. Năm 2010 được đánh giá và xếp hạng trong Top 500 doanh nghiệp vừa và nhỏ tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam. Doanh nghiệp Thực phẩm Xanh và Sạch năm 2011, Thương hiệu Thực phẩm Việt Nam 2013, Thương hiệu Vàng Công nghiệp Việt Nam 2014, Top 100 Thương hiệu, Nhãn hiệu nổi tiếng Quốc gia năm 2015, Thương hiệu Thực phẩm Tốt nhất năm 2015, Giải thưởng Thực phẩm “Sản phẩm uy tín, chất lượng, an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng” tại 2016 và 2017.

Sau nhiều năm hoạt động, Công ty đã khẳng định được thương hiệu, uy tín trên thị trường quốc tế cũng như trong nước, đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao. Bên cạnh đó, mỗi năm đóng góp hàng chục tỷ đồng vào ngân sách nhà nước, không vi phạm pháp luật, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

Tổ chức Công đoàn Công ty luôn quan tâm đến người lao động trong các hoạt động: thăm hỏi, động viên các cá nhân, người thân của CBCNV toàn Công ty khi ốm đau, kết hôn... và tổ chức các sự kiện thường niên cho CBCNV. Trong Công ty, đi tham quan, nghỉ mát, v.v. Trong các hoạt động xã hội, Công ty tích cực tham gia các hoạt động từ thiện giúp đỡ người nghèo, đỡ bỏ nhà tranh, ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, thiên tai... Công ty thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn trong sản xuất cũng như bảo vệ môi trường.

Trong sản xuất, Công ty luôn hướng tới mục tiêu: “Chất lượng là sự sống còn của doanh nghiệp, là trái tim của nhà sản xuất, là lợi ích của mọi thành viên trong Công ty” nên Công ty luôn được người tiêu dùng tin tưởng, khách hàng tin cậy và hỗ trợ đối tác.

Chiến lược phát triển: Tuy công ty mới thành lập nhưng hàng hóa của công ty đã được thị trường đón nhận và được người tiêu dùng ủng hộ nhiệt tình với thương hiệu “Miền Hạ Long”. Trước mắt, trong vòng 5 năm đầu, định hướng của Công ty là ổn định các mảng sản xuất kinh doanh, cơ cấu tổ chức và lao động, tạo sự tích lũy để chuẩn bị cho những năm tiếp theo mở rộng quy mô sản xuất và đầu tư. Đầu tư vào thương hiệu và phần đầu trở thành một trong những nhà cung cấp thủy sản đông lạnh và chế biến hàng đầu miền Bắc, phần đầu trở thành thương hiệu mạnh quốc gia.

Hiện doanh nghiệp đang bước vào giai đoạn 2: mở rộng sản xuất kinh doanh và đang xúc tiến thủ tục thuê đất từ TP.HCM với mặt bằng mới rộng 1,5 ha. Tại cơ sở mới này, doanh nghiệp tập trung đổi mới, đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới và hệ thống kho lạnh từ 2 - 3.000 tấn hướng tới xuất khẩu sản phẩm có giá trị gia tăng, đáp ứng các thị trường đòi hỏi chất lượng cao.

DỰ KIẾN NHU CẦU VÀ QUY MÔ ĐẦU TƯ:

1. Đầu tư xây dựng kho lạnh, nhà xưởng chế biến, máy móc, thiết bị vận tải,... Dành trong sản xuất nông sản, thủy sản, thịt, gia súc, gia cầm:

1.1. Sản phẩm và dịch vụ được cung cấp

1.1.1. Sản phẩm cung cấp: (Dành cho thị trường xuất khẩu và nội địa)

- Hải sản đông lạnh nguyên con và các sản phẩm chế biến từ hải sản như Cá, Tôm, Mực các loại, Chả giò hải sản các loại, Chả cá, Chả mực các loại, các sản phẩm chế biến từ Cá, Các loại tôm mực, Filefish, File mực ,...
- Hải sản khô, chế biến từ cá, tôm, mực các loại.
- Hải sản giá trị gia tăng, sử dụng hải sản ăn liền,
- Sản phẩm: Thịt, gia súc, gia cầm đông lạnh sau giết mổ và các sản phẩm chế biến có giá trị gia tăng,
- Sản phẩm chế biến từ nông sản, rau củ quả: Thực phẩm đông lạnh, sấy khô, đóng hộp

1.1.2. Dịch vụ cung cấp (Theo hệ thống xe đông lạnh quy mô 8 -10 xe đông lạnh)

- Cung cấp và phân phối bán buôn các sản phẩm chế biến từ thủy sản, gia súc, gia cầm và nông sản.
- Kênh phân phối: bán buôn, bán lẻ cho kênh phân phối
- Cung cấp các sản phẩm sơ chế, chế biến sẵn cho bếp ăn công nhân tại các Khu công nghiệp.
- Xây dựng chuỗi: Cửa hàng và nhà bán lẻ GTSP mang thương hiệu Miền Hạ Long trải dài khắp cả nước

1.2. Các thiết bị sản xuất chính doanh nghiệp dự định đầu tư

#	Tên máy	Hình ảnh	Số lượng	Giá (đồng)	Nguồn gốc
1	Hệ thống kho lạnh		4 Máy móc	18.000.000.000	Đức, Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc, Trung Quốc
2	Hệ thống kệ trong kho		4 hệ thống	2.5000.000.000	Việt Nam
3	Xe nâng hạ hàng hóa ngoài kho lạnh		2 Máy móc	1.600.000.000	Nhật Bản, Hàn Quốc
4	Xe nâng đỡ hàng hóa trong kho lạnh		2 hệ thống	3.000.000.000	Đức, Hàn Quốc, Nhật Bản
5	Hệ thống băng tải IQF		1 hệ thống	5.000.000.000	Nhật Bản, Việt Nam lắp ráp
6	Hệ thống hầm cấp đông gió: + 2 hầm x 5 tấn/mẻ		4 hệ thống	6.800.000.000	Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc
7	+ 2 hầm x 2 tấn/mẻ		01 Gói	1.880.000.000	Ý, Trung Quốc
số 8	Máy sản xuất đá vảy 15 tấn/ngày	Thiết bị: Bàn, ghế, thùng, chậu, khay, kệ, xe đẩy,... phục vụ sản xuất, chế biến.	01 Bưu kiện	2.000.000.000	Việt Nam

#	Tên máy	Hình ảnh	Số lượng	Giá (đồng)	Nguồn gốc
9	Khay, kệ đông lạnh, xe đẩy, thùng chứa		01 Bưu kiện	4.000.000.000	Đức, Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc, Trung Quốc
10	Hệ thống máy gia công khác: Cắt, nghiền, trộn, hấp, sấy, quay, ép đùn,...hệ thống máy gia công		01 Bưu kiện	4.200.000.000	Đài Loan, Trung Quốc
11	Hệ thống máy sản xuất các loại chả hải sản		01 Bưu kiện	4.000.000.000	Đức, Trung Quốc
12	Máy sản xuất xúc xích, sản phẩm giá trị gia tăng		02 Máy móc	600.000.000	Trung Quốc, Việt Nam
13	Máy tạo khối		03 Máy móc	600.000.000	Hàn Quốc, Trung Quốc
14	Máy đóng gói		04 gói	800.000.000	Nhật Bản, Trung Quốc
15	Hệ thống chân không		01 Hệ thống đồng bộ - nous	2.000.000.000	
	TỔNG CỘNG			56.680.000.000	

Lưu ý: Đây là kế hoạch dự kiến của công ty và có thể thay đổi trong quá trình hoàn thành dự án .

2. Đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái : Cần hỗ trợ xây dựng phương án lắp đặt điện mặt trời phục vụ sản xuất.

II. CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT NHẬP KHẨU TOÀN CẦU



Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT NHẬP KHẨU TOÀN CẦU (GLOBALFOOD.,JSC)

Giám đốc: Ông Nguyễn Đức Hùng

Số điện thoại: +84 949005290

Trụ sở chính : Thôn Kim 3, Xã Phương Sơn, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ nhà máy : Thôn Kim 3, xã Phương Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Mã số thuế: 2400797168

Điện thoại : 0902233055 - 0833126622

Email: sales@globalfoodjsc.com/linado.np@gmail.com

Trang web: <https://globalfoodjsc.com/jp>

Giới thiệu:

CÔNG TY CP THỰC PHẨM TOÀN CẦU khởi nguồn từ trang trại quốc doanh Lục Ngạn, được thành lập vào năm 1963. Trong lịch sử 57 năm CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM GLOBAL tự hào là một trong những nhà cung cấp rau quả tươi và chế biến hàng đầu tại Việt Nam, đáp ứng những tiêu chuẩn quốc tế khó tính nhất. Một trong những lợi thế đặc biệt của CÔNG TY CP THỰC PHẨM GLOBAL là vị trí nhà máy nằm trong khu vực trồng rau quả; Đặc biệt, tại vùng vải thiều nổi tiếng nhất tỉnh Bắc Giang. Với khoản đầu tư hàng triệu USD gần đây, CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TOÀN CẦU đã nâng cao chất lượng của các dây chuyền sản xuất hiện đại khác nhau gồm rau quả tươi, dưa chua, xay nhuyễn, đông lạnh và nước ép trái cây. Đặc biệt, dây chuyền chế biến vải thiều tươi số 1 Việt Nam. Các sản phẩm của GLOBAL FOOD Corporation được chứng nhận ISO, HACCP, FDA và BRC đã được xuất khẩu rộng rãi sang nhiều nước khác nhau, chủ yếu sang các thị trường khó tính nhất như Nhật Bản, Mỹ, Úc và EU.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TOÀN CẦU tập trung vào nghiên cứu và phát triển để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời duy trì sự bền vững của môi trường hướng tới một ngành nông nghiệp TƯƠI-XANH-SẠCH.

Vị trí tốt: Nhà máy của CÔNG TY CP THỰC PHẨM TOÀN CẦU tọa lạc tại huyện Lục Ngạn là vùng trồng nhiều sản phẩm xuất khẩu. Ngoài ra, khoảng cách tới cảng Hải Phòng chỉ khoảng 100km và cách cửa khẩu Trung Quốc khoảng 100km.

Máy móc & công nghệ hiện đại: Công ty CP THỰC PHẨM GLOBAL đã đầu tư hàng triệu USD vào cơ sở hạ tầng và máy móc trong thời gian gần đây để đáp ứng nhu cầu về chất lượng của hầu hết các thị trường khó tính.

Là thành viên của một Tập đoàn lớn: Công ty mẹ của CTCP THỰC PHẨM TOÀN CẦU là Tập đoàn Nam Phương sẵn sàng hỗ trợ tài chính để mở rộng kinh doanh một cách nhanh chóng và dễ dàng.

DỰ KIẾN NHU CẦU VÀ QUY MÔ ĐẦU TƯ:

1. Thay đổi công nghệ nôi hơi, máy nén lạnh
2. Đầu tư lắp đặt và sử dụng tấm pin năng lượng mặt trời trên mái nhà



III. CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỊNH VƯƠNG



Tên công ty : CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỊNH VƯƠNG (CTY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỊNH VƯƠNG)

Giám đốc: Ông Đàm Việt Hùng

Số điện thoại: 0936.177.579

Địa chỉ: Đường N1, Lô C, Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, Đại Đồng, Tiên Du, Bắc Ninh

thuế : 2300955653

Điện thoại: 02223848535 - 0919941286 - 0983541286

E-mail: thangtruong@thinhvuong88.com.vn

Website: thinhvuong88.com.vn

Giới thiệu:

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỊNH VƯƠNG là nhà cung cấp khay nhựa định hình, màng nhựa và dịch vụ vệ sinh khay đã qua sử dụng cho ngành sản xuất linh kiện điện tử và thực phẩm. Công ty cam kết cung cấp cho bạn những sản phẩm chất lượng hàng đầu được thiết kế phù hợp với các loại sản phẩm khác nhau. Đồng thời, công ty cũng cung cấp dịch vụ OEM/ODM cho những khách hàng muốn tùy chỉnh sản phẩm theo yêu cầu và sản xuất hoàn chỉnh từ thiết kế, tạo mẫu, gia công máy móc đến sản xuất.

Dung tích:

Sản xuất	Khối lượng sản xuất
Sản phẩm màng nhựa, khay nhựa	Phim: 500 tấn/tháng Khay: 350 tấn/tháng
Sản phẩm ngăn chặn sự dẫn điện (ESD) và che chắn sóng điện từ	2.000.000 m2/tháng
Vệ sinh và làm sạch các sản phẩm liên quan đến Khay	300.000 khay/tháng

Đối tác quan trọng:



CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ SAMSUNG VINA



CÔNG TY TNHH CRESYN HÀ NỘI



CÔNG TY TNHH MCNEX VINA



CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE



Hình 1: Một số hình ảnh Công ty

IV. CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ UNILEVER VIỆT NAM (UNILEVER VIỆT NAM)



Tên công ty : CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ UNILEVER VIỆT NAM (UNILEVER VIỆT NAM)

Người liên hệ: Ms. Lưu Thị Hoàng - SHE và Trưởng phòng An ninh

Email: luu-thi.hoang@unilever.com

Trụ sở chính: Không. 156 Nguyễn Lương Bằng, P. Tân Phú, Quận 7, TP.HCM

Địa chỉ đăng ký: Lô A2-3, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, Xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế: 0300762150

Điện thoại: (028) 54135686

Website: <https://www.unilever.com.vn>

Giới thiệu :

UNILEVER là một công ty toàn cầu với 127.000 nhân viên trên khắp thế giới và hơn 400 thương hiệu tại hơn 190 quốc gia. Mục đích của UNILEVER là mang lại cuộc sống bền vững cho cộng đồng. Hiện nay, UNILEVER có hơn 400 thương hiệu và vẫn hoạt động đúng mục đích ban đầu. UNILEVER mong muốn tạo ra nhiều điều tốt đẹp hơn cho hành tinh và xã hội bên cạnh việc hạn chế tác hại. UNILEVER muốn hành động để giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường mà thế giới đang phải đối mặt cũng như mong muốn cải thiện cuộc sống của người dân bằng các sản phẩm của mình. Nó luôn tiên phong, đổi mới và tạo ra tương lai trong hơn 120 năm, và sẽ tiếp tục sứ mệnh này và đạt được mục tiêu một cách bền vững.

Unilever tại Việt Nam: 27 năm trước, Unilever đã có mặt tại Việt Nam và dần trở thành "người bạn" đồng hành cùng nhiều thế hệ người Việt, đóng vai trò thiết yếu trong cuộc sống hằng ngày.' Rửa tay bằng xà phòng Lifebuoy, giặt quần áo bằng OMO, gội đầu bằng Sunsilk, đánh răng bằng kem P/S... đã trở thành một phần gắn bó không thể tách rời trong tâm thức của nhiều người Việt Nam. Hành trình 27 năm của Unilever tại Việt Nam cũng mang đến sự thay đổi lớn về nhận thức. Đó là niềm tin vào nụ cười của trẻ thơ, một sân chơi, một ngôi trường sạch sẽ, an toàn hơn cho trẻ em, trân trọng từng bữa ăn của mẹ, sự đồng cảm với sự hy sinh của người phụ nữ, hay sự phát triển bền vững. Unilever thổi vào những điều thường ngày một diện mạo mới, dần dần mang vô số đóng góp nhỏ thành những điều vĩ đại.

DỰ KIẾN NHU CẦU VÀ QUY MÔ

ĐẦU TƯ: Tư vấn công nghệ và đầu tư chuyển đổi năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả trong dây chuyền sản xuất.

